



ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI



TÀI LIỆU

PHỤC VỤ SINH HOẠT ĐẢNG THƯỜNG KỲ

(Lưu hành nội bộ)

In 500 cuốn, khổ 14,5x20,5 cm tại Công ty TNHH In Thanh Bình
Giấy phép xuất bản số 597/GP-XBBT-SVHTT
Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội cấp ngày 10/11/2025

SỐ 1 (57)/2026



TÀI LIỆU PHỤC VỤ SINH HOẠT ĐẢNG THƯỜNG KỲ

Chỉ đạo xuất bản:

THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (ĐHQGHN)

Chịu trách nhiệm xuất bản:

ĐỖ TUẤN MINH

Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN

Chịu trách nhiệm nội dung:

NGUYỄN MINH TRƯỜNG

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN

Ban biên tập:

BỘ PHẬN THƯỜNG TRỰC BAN TUYÊN GIÁO ĐẢNG ỦY ĐHQGHN

Tham gia tổ chức bản thảo:

- * ĐỖ TUẤN MINH - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN - Trưởng ban biên soạn;
- * NGUYỄN MINH TRƯỜNG - Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN - Phó Trưởng ban biên soạn;
- * MAI HOÀNG ANH - Đảng ủy viên, Ủy viên Ban Tuyên giáo Đảng ủy, Chánh Văn phòng ĐHQGHN;
- * HỨA THANH HOA - Đảng ủy viên, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ĐHQGHN;
- * TƯỜNG VĂN THUẤN - Chủ tịch Hội Sinh viên ĐHQGHN;
- * NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẢO - Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN.

Địa chỉ liên hệ:

Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN - Nhà Điều hành ĐHQGHN

Hòa Lạc, Hà Nội

Điện thoại: 0989381332

Email: bantuyengiao_duvnu@vnu.edu.vn

MỤC LỤC SỐ 1 (57)/2026

LỜI GIỚI THIỆU

Phần I QUÁN TRIỆT, THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ
XIV CỦA ĐẢNG

* Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã thành công rất tốt đẹp!.	5
* Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.	12
* Nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.	28

Phần II CÁC KẾT LUẬN CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG ỦY,
BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY ĐHQGHN
KHÓA VII

* Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VII.	32
* Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN về việc thành lập Viện Nghiên cứu Chính sách và Chiến lược trực thuộc ĐHQGHN.	33
* Chương trình làm việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN năm 2026.	35
* Xây dựng Đảng bộ ĐHQGHN vững mạnh, toàn diện.	40
* Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN năm 2026.	52



Phần III THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN

- * *Nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.* 55
- * *Tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hoá Việt Nam.* 63
- * *Thủ tướng Chính phủ giao Phó Bí thư Đảng uỷ, Phó Giám đốc Thường trực Nguyễn Hiệu điều hành hoạt động của ĐHQGHN.* 68
- * *Định hướng đột phá cho giai đoạn phát triển mới.* 70

HỢP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ảnh bìa 1: Toàn cảnh Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2025 - 2030 diễn ra trong các ngày 19 - 23/01/2026 tại Hà Nội.

Nguồn: TTXVN

LỜI GIỚI THIỆU

Với mục đích cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ sinh hoạt Đảng thường kỳ đến từng chi bộ và từng đảng viên, trong số 4(56)/2025, Tài liệu phục vụ sinh hoạt Đảng thường kỳ đã cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung phát biểu bế mạc của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 14 khoá XIII; chỉ đạo của Trung ương về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; Kết luận của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ; Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VII; Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN về việc triển khai Kết luận của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo Kết luận số 07-TB/CQTTBCĐ ngày 15/10/2025; Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VII, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị tại Đảng bộ ĐHQGHN...

Trong số 01(57)/2026 này, cuốn Tài liệu sẽ cung cấp tới bạn đọc nội dung phát biểu bế mạc của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết của Đại hội; chỉ đạo của Trung ương về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV; nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam...

Bên cạnh đó, *Tài liệu* cũng đăng tải nội dung Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VII; Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN về việc thành lập Viện Nghiên cứu Chính sách và Chiến lược trực thuộc ĐHQGHN;



Chương trình làm việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN năm 2026; Chương trình công tác nhiệm kỳ xây dựng Đảng bộ ĐHQGHN vững mạnh, toàn diện; Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN năm 2026...

Mặc dù Ban biên tập đã cố gắng, nỗ lực để biên soạn nội dung, hình thức cuốn Tài liệu, tuy nhiên sẽ không thể tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy tập thể Ban biên tập rất mong nhận được những ý kiến góp ý kịp thời, tâm huyết của bạn đọc để các số tiếp theo ngày càng chất lượng và có sức lan tỏa mạnh mẽ hơn.

Xin trân trọng giới thiệu số 01(57)/2026./.

BAN BIÊN TẬP

Phần I - QUẢN TRIỆT, THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP HƯỚNG TỚI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã thành công rất tốt đẹp!

Sau 5 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, khoa học với phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”, chiều 23/01/2026, tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia đã diễn ra phiên bế mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu tới bạn đọc toàn văn Diễn văn bế mạc của đồng chí Tô Lâm - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XIV.

Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,

Thưa các vị khách quý,

Thưa các đồng chí đại biểu dự Đại hội,

Thưa toàn thể đồng chí, đồng bào, chiến sĩ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài,

Sau 5 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, khoa học với phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển” và ý thức trách nhiệm cao trước Đảng, Nhân dân và đất nước, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã thành công rất tốt đẹp; đánh dấu một mốc son

mới trong lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và lịch sử hào hùng của dân tộc Việt Nam.

Thay mặt Đoàn Chủ tịch Đại hội và Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, tôi trân trọng cảm ơn các đồng chí đại biểu đã phát huy cao nhất tinh thần trách nhiệm của Đảng viên, của đại biểu dự Đại hội, đóng góp nhiều ý kiến sâu sắc, tâm huyết, trí tuệ, thẳng thắn vào các nội dung Đại hội.

Đại hội đã thống nhất cao và thông qua các văn kiện do Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII trình. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Trung ương



Đảng khóa XIV gồm 200 đồng chí, trong đó có 180 đồng chí Ủy viên chính thức, 20 đồng chí Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tiêu biểu cho hơn 5,6 triệu đảng viên; đây là những đồng chí hội đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, đạo đức, uy tín, năng lực, trình độ để gánh vác trọng trách trước Đảng và Nhân dân trong nhiệm kỳ mới - nhiệm kỳ khởi đầu cho kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Thưa các đồng chí, đồng bào và khách quý!

Nhìn lại quá trình chuẩn bị, thảo luận Nghị quyết tại Đại hội, có thể khẳng định: Văn kiện được thông qua tại Đại hội XIV thực sự là kết tinh trí tuệ, ý chí, tư duy đổi mới, khát vọng vươn lên và quyết tâm rất lớn của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta trong xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Nội dung các văn kiện có nhiều điểm mới, đột phá; tiếp thu tối đa ý kiến đóng góp xác đáng của toàn Đảng và các tầng lớp Nhân dân; thể hiện bản chất dân chủ, sự tâm huyết, cầu thị

trên cơ sở tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng.

Văn kiện Đại hội đặt ra những nhiệm vụ to lớn, quan trọng; vừa mang tính cấp bách, vừa có tầm chiến lược lâu dài; thể hiện sự thống nhất ý chí của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; quyết tâm thực hiện bằng được mục tiêu cao cả nêu trong Báo cáo chính trị: “*Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phát triển nhanh, bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin tiến mạnh trong kỷ nguyên mới của dân tộc; thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hóa tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao, vì một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội*”.

Tinh thần xuyên suốt của nhiệm kỳ Đại hội XIV: Tự chủ chiến



lược, nắm chắc thời cơ, chung sức đồng lòng, vượt qua mọi thách thức, khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển; biến ý chí thành hành động, biến quyết sách thành kết quả cụ thể; nói là làm, làm ngay, làm đúng, làm quyết liệt, làm đến cùng và làm hiệu quả.

Đại hội đã thảo luận và thông qua những chủ trương, quyết sách và các phương hướng lớn, các nhiệm vụ trọng tâm, các đột phá chiến lược để xây dựng, phát triển nhanh, bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh mới. Trong đó xác định:

Phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hoá, con người là nền tảng; tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập là trọng yếu, thường xuyên. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia là động lực trung tâm của phát triển.

Đại hội nhấn mạnh yêu cầu: trên cơ sở kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc; phải bám sát thực tiễn, không ngừng đổi mới, cải cách để phát triển nhanh và bền vững đất nước.



Tinh thần “kiên định” chính là bản lĩnh chính trị, là sự tiếp nối mạch nguồn lịch sử và những bài học từ công cuộc đổi mới, là lời cam kết mạnh mẽ của Đảng trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kiên định con đường tự lực, tự chủ, tự cường, luôn đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết, trước hết, đặt âm no và hạnh phúc của Nhân dân ở vị trí trung tâm.

Tinh thần “đổi mới” là yêu cầu mang tính thời đại. Không đổi mới, cải cách thì không thể bứt phá, không thể cạnh tranh, không thể phát triển. Phải tiếp tục đổi mới tư duy, đổi mới mô hình phát triển, mô hình tăng trưởng, đổi mới biện pháp tổ chức thực hiện, để đường lối đúng trở thành kết quả cụ thể trong cuộc sống.

Đại hội một lần nữa khẳng định chân lý: Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; đường lối đổi mới của Đảng là

đúng đắn, sáng tạo, hợp quy luật khách quan.

Đại hội nhấn mạnh yêu cầu phải tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng; xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ cán bộ đủ đức, đủ sức, đủ tài; quán triệt sâu sắc quan điểm “Dân là gốc”, giữ vững và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với Nhân dân, lấy hạnh phúc và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo hiệu quả công tác của các tổ chức đảng và cả hệ thống chính trị.

Với tầm nhìn chiến lược, Đại hội đã giao cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV tiến hành Tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Tổng kết 100 năm sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam với cách mạng Việt Nam (1930 - 2030) và định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tiếp theo

(2030 - 2130).

Đại hội quán triệt căn tập trung thực hiện Nghị quyết theo hướng hành động, bảo đảm hiệu quả thực chất, khắc phục bằng được tình trạng “tổ chức thực hiện là khâu yếu”. Tinh thần hành động cần được cụ thể hóa thành giải pháp cụ thể, thực hiện nghiêm túc trong toàn hệ thống: Mỗi cấp uỷ, mỗi tổ chức đảng, mỗi đảng viên, mỗi cơ quan, đơn vị, trước hết là người đứng đầu phải chủ động chuyển từ “nhận thức đúng” thành “tổ chức triển khai có hiệu quả”; từ “quyết tâm cao” thành “kết quả rõ”; kết hợp “chỉ đạo, điều hành” với “kiểm tra, giám sát và chịu trách nhiệm”.

Đại hội yêu cầu tổ chức đảng các cấp khẩn trương quán triệt, học tập, thể chế hóa, cụ thể hóa, triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các nội dung văn kiện Đại hội; huy động mọi nguồn lực, khai thác mọi động lực; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đề ra. Càng ở thời điểm

mở đầu nhiệm kỳ, càng phải làm khẩn trương, làm quyết liệt, làm chắc chắn, làm đến nơi đến chốn; để từng nghị quyết, từng chương trình hành động nhanh chóng đi vào cuộc sống, trở thành động lực phát triển, trở thành niềm tự hào của Nhân dân.

Đại hội giao cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội. Đại hội tin tưởng rằng: với trách nhiệm và vinh dự to lớn trước Đảng, trước Nhân dân và đất nước, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV sẽ đoàn kết thống nhất cao; toàn tâm, toàn ý, không ngừng đổi mới, sáng tạo, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân; từng đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng phải phát huy vai trò nêu gương, giữ gìn sự liêm chính; không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, gương mẫu học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại; không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, đem hết sức



mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân chung sức, đồng lòng, thực hiện thắng lợi toàn diện Nghị quyết của Đại hội.

Thưa các đồng chí!

Đại hội nhiệt liệt hoan nghênh và chân thành cảm ơn các cấp ủy, tổ chức đảng, các đồng chí lão thành cách mạng, các đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, toàn thể cán bộ, đảng viên, giai cấp công nhân, nông dân, các doanh nhân, nhân sĩ, trí thức, lực lượng vũ trang, cùng Nhân dân cả nước, đồng bào ta ở nước ngoài đã tham gia nhiệt tình, trách nhiệm, đóng góp những ý kiến quý báu vào Văn kiện Đại hội, góp phần quan trọng vào thành công của Đại hội.

Đại hội trân trọng cảm ơn và đánh giá cao những đóng góp, cống hiến to lớn của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không tái cử. Chúc các đồng chí luôn

mạnh khỏe, hạnh phúc, tiếp tục đóng góp tâm huyết, trí tuệ, năng lực, kinh nghiệm của mình vào sự nghiệp vẻ vang của Đảng và Dân tộc ta.

Đại hội xin gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc đến các chính đảng, tổ chức và bạn bè quốc tế đã dự khai mạc, bế mạc, gửi điện, thư chúc mừng Đại hội; dành những tình cảm hữu nghị, thân ái, đoàn kết tốt đẹp cho Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhân dân và đất nước Việt Nam.

Đại hội khẳng định, Việt Nam kiên định và nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; là bạn, là đối tác tin cậy, là thành viên tích cực, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế; sẵn sàng tăng cường hợp tác cùng các quốc gia, các đối tác chung tay kiến tạo hoà bình, củng cố ổn định, mở rộng hợp tác, chia sẻ thịnh vượng, vì một tương lai phát triển bền vững của khu vực và thế giới.

Thưa các đồng chí!

Đại hội XIV thành công rất tốt

đẹp thể hiện niềm tin, ý chí, quyết tâm và tầm nhìn phát triển mới của đất nước ta. Với sự đoàn kết và khí thế quyết tâm của Đại hội; với những quyết sách lớn đã được thông qua; với sự thống nhất ý chí và hành động của toàn Đảng; với sức mạnh của Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chúng ta nhất định sẽ thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV, xây dựng nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Đại hội kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân cả nước, đồng bào ta ở nước ngoài phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm công dân, khát vọng phát triển; mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân hãy bắt đầu bằng những công việc cụ thể nhất, góp phần đưa đất nước ta mỗi ngày một phát triển; Nhân dân ta mỗi ngày một ấm no, hạnh phúc; Việt Nam ta mỗi ngày một lớn mạnh, sánh vai cùng các cường quốc năm châu như Bác Hồ hằng mong muốn.

Thay mặt Đoàn Chủ tịch Đại hội, tôi trân trọng tuyên bố: Bế mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nhân dịp xuân mới Bính Ngọ sắp tới và trong không khí hân hoan chào mừng kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh (3/2/1930 - 3/2/2026), tôi xin kính chúc các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các vị khách quý, bạn bè quốc tế, các đại biểu dự Đại hội và toàn thể đồng chí, đồng bào mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Vinh quang đời đời thuộc về Nhân dân Việt Nam anh hùng!

Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Xin trân trọng cảm ơn.

Đ.T.Minh (tổng hợp)



Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Ban Biên tập trân trọng giới thiệu tới bạn đọc toàn văn Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra từ ngày 19/01/2026 đến ngày 23/01/2026, tại Thủ đô Hà Nội, sau khi thảo luận các văn kiện do Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII trình,

QUYẾT NGHỊ

I- Tán thành những nội dung cơ bản về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII; kết quả tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam, tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025) nêu trong các văn kiện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII trình Đại hội. Cụ thể là:

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII

Nhiệm kỳ Đại hội XIII diễn ra trong bối cảnh thế giới có rất nhiều khó khăn, thách thức,

xuất hiện nhiều vấn đề rất mới, chưa có tiền lệ, đặc biệt là đại dịch Covid-19, kinh tế thế giới suy giảm, xung đột địa chính trị, chiến tranh thương mại; cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ số và trí tuệ nhân tạo diễn ra nhanh, sâu sắc và toàn diện; các vấn đề biến đổi khí hậu, an ninh truyền thống, phi truyền thống ngày càng phức tạp. Với ý chí, khát vọng phát triển, tư duy đổi mới, quyết tâm cao, hành động quyết liệt, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII. Đảng ta vững vàng lãnh đạo đất nước tiếp tục đạt được những kết quả rất quan trọng, toàn diện, với nhiều điểm sáng nổi bật. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, các cân đối lớn được bảo đảm, duy trì tăng trưởng ở mức cao. Lạm phát, bội chi ngân sách nhà nước và các chỉ tiêu về nợ công được kiểm soát tốt; thặng

du thương mại liên tục ở mức cao; thị trường trong nước phát triển mạnh toàn diện. Các nguồn lực đầu tư phát triển được huy động và sử dụng hiệu quả hơn, nhất là nguồn lực nhà nước. Nhiều dự án tồn đọng, doanh nghiệp thua lỗ kéo dài, các tổ chức tín dụng yếu kém đã được xử lý dứt điểm, đạt nhiều kết quả tích cực. Thực hiện quyết liệt, kịp thời, hiệu quả nhiều giải pháp không chế, đẩy lùi đại dịch Covid-19, như “ngoại giao vắc xin”, tiêm chủng miễn phí toàn quốc và thực hiện mục tiêu “kép” vừa tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, vừa phục hồi, thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh, bền vững cho giai đoạn sau đại dịch. Quốc phòng, an ninh không ngừng được củng cố, tăng cường; quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế được nâng tầm và đạt nhiều kết quả nổi bật. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, có mặt nổi bật, đột phá chưa từng có. Đặc biệt, cuối nhiệm kỳ đã ban hành và tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả cao nhiều quyết sách chiến lược mang tính

bước ngoặt, tạo thế và lực cho tăng tốc phát triển. Công tác xây dựng pháp luật có nhiều đổi mới, tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế. Cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả đã đạt được những kết quả mang tính đột phá, được cán bộ, đảng viên, Nhân dân đồng tình ủng hộ, dư luận quốc tế đánh giá cao. Trong nhiệm kỳ qua, Việt Nam là điểm sáng về ổn định chính trị, an ninh, an toàn và ổn định xã hội. Đảng ta đã thể hiện sự đột phá về tư duy, tầm nhìn và hành động, đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, quản trị và kiến tạo phát triển, chủ động nắm bắt, tận dụng thời cơ, tạo tiền đề vững chắc cho giai đoạn phát triển mới của đất nước. Vai trò lãnh đạo, uy tín của Đảng tiếp tục được nâng cao, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường còn chậm; năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng chống chịu và sức cạnh



tranh của nền kinh tế chưa cao. Kết hợp giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh trên một số lĩnh vực, địa bàn chưa được quan tâm đúng mức. Tình trạng ngập lụt, ô nhiễm môi trường chưa được kiểm soát hiệu quả, có mặt còn trầm trọng hơn, nhất là môi trường ở các đô thị lớn, khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các làng nghề. Văn hoá chưa thực sự trở thành nguồn lực, sức mạnh nội sinh và động lực mạnh mẽ của sự phát triển. Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo chưa đồng bộ, còn nhiều bất cập. Cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo còn tồn tại điểm nghẽn, nút thắt. Công tác tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có nhiều đổi mới, cách làm hay, song vẫn chưa bắt kịp với yêu cầu phát triển bứt phá của đất nước. Công tác cán bộ còn một số bất cập, trước hết là khâu đánh giá cán bộ; kiểm soát quyền lực và quản lý cán bộ cấp chiến lược có mặt còn hạn chế. Một số tổ chức, cơ quan, đơn vị ở cấp xã sau sắp xếp, hoạt động theo chức năng,

nhiệm vụ, thẩm quyền mới thời gian đầu còn gặp khó khăn, lúng túng. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân chất lượng chưa cao. Quyền làm chủ của Nhân dân chưa được thể chế hoá đầy đủ, có lúc, có nơi còn bị vi phạm. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa vẫn còn có mặt hạn chế. Sự phân công, phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp có mặt chưa rõ ràng, thiếu chặt chẽ; hiệu lực, hiệu quả kiểm soát quyền lực nhà nước chưa cao. Vai trò lãnh đạo của một số cấp uỷ đảng còn hạn chế. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng có lúc, có nơi chưa sát thực tiễn, thiếu chiều sâu. Công tác cán bộ còn một số bất cập, nhất là đánh giá cán bộ; kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ có mặt còn hạn chế.

2. Về 40 năm đổi mới

Công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo là sự lựa chọn mang tính lịch sử, là quá trình phát triển toàn diện về tư duy, nhận thức lý luận, về đường

lối lãnh đạo của Đảng trong xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; là sự nghiệp vĩ đại mang tầm vóc lịch sử, có ý nghĩa to lớn mở ra kỷ nguyên mới, nâng tầm vị thế cho đất nước trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam, do Nhân dân Việt Nam thực hiện. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong 40 năm đổi mới là kết quả của quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục, là kết tinh trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta; khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế thời đại; sự lãnh đạo của Đảng, sức mạnh to lớn của Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; Nhân dân là chủ thể, là trung tâm của công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Sau 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng ta đã đúc kết được những bài học kinh nghiệm quý báu mang tầm lý luận, từng bước xây dựng và hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới, có giá trị định hướng

thực tiễn cho sự nghiệp cách mạng của đất nước trong giai đoạn mới.

II- Tầm nhìn và định hướng phát triển

Thế giới đang trải qua những thay đổi mang tính thời đại, tạo ra nhiều thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức lớn đan xen; trong nước đang triển khai những quyết sách chiến lược mang tính cách mạng, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới rất cao; đồng thời đây cũng là bước ngoặt mới, vận hội mới mang tính lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phát huy sức mạnh đại đoàn kết, chung sức, đồng lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi các quan điểm, mục tiêu, định hướng và nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Quan điểm chỉ đạo

(1) Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đầy



manh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; kiên định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; tự chủ chiến lược, đổi mới mô hình phát triển, lấy phát triển để ổn định, ổn định để thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững đất nước, nâng cao đời sống và hạnh phúc của Nhân dân, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

(2) Nhận diện sớm, tận dụng mọi thuận lợi, thời cơ, vượt qua mọi khó khăn, thách thức tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước; đẩy mạnh đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chủ động hội nhập quốc tế, kết hợp chặt chẽ và triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, trong đó: Phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hoá, con người là nền tảng; tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên.

(3) Khơi dậy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, khát vọng phát triển, tinh thần đoàn kết, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự

hào dân tộc; phát huy sức mạnh văn hoá, con người thành nguồn lực nội sinh và động lực mạnh mẽ cho sự phát triển. Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước, kiên quyết tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt, khơi thông và giải phóng sức sản xuất, mọi nguồn lực, phát huy mọi động lực. Xác lập mô hình tăng trưởng mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia là động lực chính; phát huy vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước, phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất; hoàn thiện thể chế phát triển gắn với thực hiện đồng bộ: Chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; thu hút, trọng dụng nhân tài, đẩy mạnh phát triển lực lượng sản xuất mới.

(4) Phát huy sức mạnh, bản lĩnh, trí tuệ của con người Việt Nam, khối đại đoàn kết toàn dân tộc và thể trận lòng dân; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời

đại; chủ động, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia; bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa; gắn kết chặt chẽ, hài hoà giữa phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, bảo vệ môi trường với củng cố quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Bảo đảm và bảo vệ cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc.

(5) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; đoàn kết thống nhất; vận hành thông suốt, đồng bộ, hiệu quả tổ chức bộ máy mới của hệ thống chính trị; nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng và năng lực quản lý, quản trị, kiến tạo phát triển của Nhà nước; không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực, uy tín. Gắn kết chặt chẽ tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận với xây dựng và tổ chức thực hiện đường

lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thắt chặt mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của Nhân dân; tăng cường kiểm soát quyền lực, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

2. Mục tiêu phát triển

Giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phát triển nhanh, bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên mới của dân tộc; thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hoá tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao vì một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.



3. Về các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển chủ yếu 5 năm 2026 - 2030

- Về kinh tế: Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân cho giai đoạn 2026 - 2030 từ 10%/năm trở lên; GDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt khoảng 8.500 USD; tỉ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo đạt khoảng 28% GDP; tỉ trọng kinh tế số đạt khoảng 30% GDP. Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế đạt trên 55%. Tốc độ tăng năng suất lao động đạt khoảng 8,5%/năm. Giảm tiêu hao năng lượng tính trên đơn vị GDP ở mức 1 -

1,5%/năm. Tỉ lệ đô thị hoá đạt trên 50%.

Tổng tích lũy tài sản khoảng 35 - 36% GDP; tỉ trọng tiêu dùng cuối cùng khoảng 61 - 62% GDP. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội bình quân 5 năm khoảng 40% GDP, trong đó đầu tư công chiếm 20 - 22%. Tỉ lệ huy động vào ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 đạt 18% GDP; bội chi ngân sách nhà nước khoảng 5% GDP.

- Về xã hội: Chỉ số phát triển con người (HDI) phấn đấu đạt khoảng 0,8; tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt khoảng 75,5 tuổi, trong đó thời gian sống khoẻ mạnh đạt tối thiểu 68 năm;

tỉ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội giảm xuống còn dưới 20%; tỉ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35 - 40%. Tỉ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030) duy trì mức giảm 1 - 1,5 điểm %/năm. Phân đầu thuộc nhóm 40 quốc gia có chỉ số hạnh phúc cao nhất.

- *Về môi trường*: Tỉ lệ che phủ rừng duy trì mức 42%; tỉ lệ xử lý và tái sử dụng nước thải ra môi trường lưu vực các sông đạt 65 - 70%; lượng phát thải khí nhà kính giảm 8 - 9%; tỉ lệ các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt khoảng 98 - 100%; tăng diện tích các khu bảo tồn biển, ven biển đạt tối thiểu 6% diện tích tự nhiên vùng biển quốc gia.

4. Định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2026 - 2030

(1) Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, thúc đẩy đột phá chiến lược, kiến tạo hệ sinh thái phát triển mới, bảo đảm quan điểm lấy phát triển để ổn định, ổn định để thúc đẩy phát triển và không ngừng nâng cao đời sống, hạnh phúc của Nhân dân; tập trung

hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước, trong đó thể chế chính trị là then chốt, thể chế kinh tế là trọng tâm, các thể chế khác là quan trọng.

(2) Xác lập mô hình tăng trưởng mới với mục tiêu nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nền kinh tế; lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính; tạo ra sức sản xuất và phương thức sản xuất mới chất lượng cao, trọng tâm là kinh tế dữ liệu, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực. Xác định các động lực tăng trưởng mới và lấy khoa học, công nghệ là trọng tâm để thúc đẩy, làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống. Hình thành các cực tăng trưởng mạnh, các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị, các đặc khu kinh tế thế hệ mới ngang tầm khu vực và toàn cầu. Thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng kinh tế gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát,



bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và đô thị hoá. Giải quyết tốt mối quan hệ giữa tự chủ sản xuất trong nước với việc tham gia vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu.

(3) Xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng bộ trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam. Phát triển toàn diện con người Việt Nam về đạo đức, trí tuệ, ý thức dân tộc, trách nhiệm công dân, thượng tôn pháp luật, năng lực sáng tạo, thẩm mỹ, thể lực, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số.

(4) Xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới. Nhận thức sâu sắc, đầy đủ và thực hiện nhất quán quan điểm giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, quyết định tương lai dân tộc; phát triển giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và toàn dân. Thực hiện có hiệu quả các quyết sách chiến lược nhằm xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, công bằng theo hướng “chuẩn

hoá, hiện đại hoá, dân chủ hoá, xã hội hoá và hội nhập quốc tế”. Đổi mới và hoàn thiện đồng bộ hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách về phát triển giáo dục và đào tạo. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực, ngành, nghề trọng điểm, chiến lược. Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời, phát triển các mô hình, phương thức, phong trào học tập theo hướng đa dạng hoá, phù hợp với các đối tượng, từng địa phương.

(5) Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Khẩn trương, quyết liệt đổi mới và hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ, các ngành mũi nhọn phù hợp với nguyên tắc thị trường, chuẩn mực và thông lệ quốc tế; hoàn thiện cơ chế, chính sách vượt trội, phù hợp với đặc thù của lao động sáng tạo; tháo gỡ dứt điểm các nút thắt, rào cản trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, các ngành mũi nhọn khác, trọng tâm là cơ chế quản lý, cơ chế đầu tư, cơ chế

tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp khoa học, công nghệ; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ chiến lược.

(6) Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân. Hoàn thiện mô hình, cơ chế, chính sách quản lý phát triển xã hội hiện đại, toàn diện, bao trùm, bền vững; phát triển kinh tế gắn với bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng cơ cấu xã hội hợp lý trên cơ sở hệ thống giá trị, chuẩn mực xã hội. Khuyến khích các mô hình, cách làm sáng tạo trong quản trị phát triển cộng đồng bền vững.

(7) Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Hoàn thiện đồng bộ pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch về quản lý tổng hợp, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; ngăn chặn suy giảm đa dạng sinh học, duy trì

cân bằng sinh thái. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý có hiệu quả vi phạm pháp luật về tài nguyên, môi trường.

(8) Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Bảo đảm và bảo vệ cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ thành quả cách mạng, sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá; giữ gìn, phát huy giá trị truyền thống văn hoá dân tộc, nâng cao vị thế quốc tế của đất nước; bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, an ninh chế độ, an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh dữ liệu, an ninh mạng, an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực...; tăng cường quốc phòng toàn dân, phòng thủ chủ động; ngăn ngừa, đẩy lùi từ sớm các nhân tố gây mất ổn định chính trị



từ bên trong; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; giữ vững và củng cố môi trường hoà bình, ổn định để xây dựng, phát triển đất nước.

(9) Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, tự cường, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ đối ngoại, là thành viên có trách nhiệm với cộng đồng quốc tế; phát triển đối ngoại trong kỷ nguyên mới, tương xứng với tầm vóc lịch sử, văn hoá và vị thế của đất nước. Đây mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả. Bảo đảm và bảo vệ cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc, hợp tác bình đẳng, cùng có lợi. Chủ động, tích cực đóng góp vào hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển bền vững trên tinh thần là bạn, là đối tác tin cậy, là thành viên tích cực, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế; tham gia chủ động, có trách nhiệm vào việc giải quyết các vấn đề chung của khu vực và quốc tế.

(10) Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh của Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Quán triệt sâu sắc quan điểm “Dân là gốc”, Nhân dân là chủ thể, là trung tâm của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước phải thực sự xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; lấy việc tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, hạnh phúc và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo và mục tiêu phấn đấu.

(11) Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đặt trong tổng thể công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; xây dựng nền quản trị quốc gia hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; có hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, được thực hiện nghiêm minh; bảo đảm và bảo vệ công lý, quyền con người,

quyền công dân. Nghiên cứu tổng kết, sửa đổi tổng thể Hiến pháp năm 2013 phù hợp với thực tiễn, yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

(12) Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn, tự đổi mới để Đảng ta thật sự là đạo đức, là văn minh. Tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam (1930 - 2030), định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tiếp theo (2030 - 2130); Tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đổi mới công tác tuyên giáo, dân vận, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Bảo đảm hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ

đảng viên. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, trọng tâm là cấp chiến lược và cấp cơ sở, nhất là người đứng đầu. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, nhất là tăng cường giám sát thường xuyên. Kiên quyết, kiên trì đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong giai đoạn mới.

5. Nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIV

(1) Tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, trọng tâm là hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các nút thắt, điểm nghẽn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm sự đồng bộ, hài hoà giữa tăng trưởng và phát triển; giữa kinh tế, xã hội, môi trường với quốc phòng, an ninh, đối ngoại; giữa đổi mới, hoàn thiện thể chế với các chuyển đổi trọng tâm, toàn diện trên mọi lĩnh vực, phù hợp với mô hình chính quyền 3 cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới.



(2) Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; đổi mới đồng bộ phương thức và nâng cao năng lực tự đổi mới, tự hoàn thiện để tăng cường hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với Nhà nước và xã hội, nhất là xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Triển khai hoạt động có hiệu quả tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo mô hình mới bảo đảm vận hành đồng bộ, thông suốt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển đất nước nhanh và bền vững. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ bảo đảm thực chất, hiệu quả, nhất là công tác thẩm định, đánh giá cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp thật sự có đức, có tài, không ngừng tự đổi mới, ngang tầm nhiệm vụ. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong Đảng và Nhà nước; tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực; củng cố niềm tin, sự gắn bó của Nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa.

(3) Đẩy mạnh phát triển nền kinh tế thị trường định hướng

xã hội chủ nghĩa hiện đại, hội nhập quốc tế, dưới sự lãnh đạo của Đảng, có sự quản lý của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển lực lượng sản xuất mới; phát triển kinh tế nhà nước thực sự giữ vai trò chủ đạo trong việc bảo đảm ổn định vĩ mô, các cân đối lớn, định hướng chiến lược và dẫn dắt nền kinh tế, phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính gắn với bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất và phương thức sản xuất mới, trọng tâm là phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, xây dựng xã hội số, thân thiện với môi trường.

(4) Tập trung triển khai đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng cho phát triển lực lượng sản xuất mới, hiện đại, ưu tiên

phát triển một số ngành công nghiệp, công nghệ chiến lược, trọng tâm là chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo; đẩy mạnh đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo động lực then chốt để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng, năng lực cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp và của nền kinh tế.

(5) Phát triển nguồn lực con người, phát triển văn hoá thực sự trở thành nền tảng tinh thần, sức mạnh nội sinh, động lực to lớn cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước. Xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới, trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, coi trọng và đầu tư cho sự nghiệp chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý xã hội và quản lý phát triển xã hội bền vững; giải quyết tốt các chính sách xã hội, bảo đảm an ninh, an sinh, an toàn, an dân, nhất là các đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế, lực lượng lao động trong khu vực phi chính thức, phù hợp với điều kiện của Việt Nam.

(6) Tiếp tục xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân, Công an

nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo của đất nước. Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả công tác đối ngoại; nâng tầm và phát huy vai trò đối ngoại đa dạng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân trong việc kiến tạo môi trường hoà bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác, thuận lợi cho phát triển đất nước.

Các đột phá chiến lược: Trong nhiệm kỳ Đại hội XIV của Đảng cần tập trung vào những nội dung then chốt sau đây:

(1) Đột phá mạnh mẽ về thể chế phát triển, nâng cao năng lực hoạch định và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đề khơi thông, giải phóng và phát huy hiệu quả mọi nguồn lực; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý, quản trị phát triển giữa Trung ương và địa phương, phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của địa phương; thúc đẩy đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục



vụ, kiến tạo phát triển; phát triển kinh tế nhà nước thật sự đóng vai trò chủ đạo, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân; xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp mới; phát triển lực lượng sản xuất mới, các mô hình, phương thức sản xuất kinh doanh mới.

(2) Tập trung chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao; đẩy mạnh thu hút và trọng dụng nhân tài; khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, bảo đảm khách quan, dân chủ, thực chất, hiệu quả, nhất là công tác thẩm định, đánh giá cán bộ theo đúng chủ trương “có vào, có ra”, “có lên, có xuống”. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của hệ thống chính trị, nhất là cán bộ cấp chiến lược và cấp cơ sở thật sự tiêu biểu, có tư duy, năng lực quản trị tiên tiến, phù hợp với mô hình tổ chức mới và yêu cầu phát triển bứt phá của đất nước.

(3) Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ và đột phá mạnh mẽ trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; nhất là kết cấu hạ tầng giao thông đa phương thức, hạ tầng công nghệ phục vụ cho quá trình quản lý, quản trị và kiến tạo phát triển, hạ tầng phục vụ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, thích ứng với biến đổi khí hậu, hạ tầng văn hoá, giáo dục, thể thao.

III- Thông qua Báo cáo chính trị, Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam. Giao Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV căn cứ ý kiến của Đại hội và Báo cáo giải trình của Đoàn Chủ tịch Đại hội để hoàn thiện và chính thức ban hành.

IV- Thông qua Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025) và đề xuất, định hướng bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng của Ban Chấp Trung ương Đảng khoá XIII; đồng ý không bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng hiện hành. Giao Ban Chấp hành

Trung ương Đảng khoá XIV chỉ đạo nghiên cứu tổng kết thực tiễn thi hành Điều lệ Đảng ngay từ đầu nhiệm kỳ để báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng cùng với bổ sung, sửa đổi Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội tại Đại hội XV của Đảng vào dịp kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Đảng; đồng thời chỉ đạo nghiên cứu, tiếp thu đề điều chỉnh thông qua các quy định, hướng dẫn của Trung ương; tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thi hành nghiêm túc, thống nhất, hiệu quả Điều lệ Đảng.

V- Thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII trình Đại hội XIV. Giao Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV tiếp thu ý kiến của Đại hội, phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ tới.

VI- Thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành Trung ương Đảng

khoá XIV gồm 200 đồng chí, trong đó có 180 đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng chính thức, 20 đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng dự khuyết.

VII- Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV và các cấp uỷ, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hoá và tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối và những chủ trương nêu trong các văn kiện Đại hội XIV.

Đại hội kêu gọi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phát huy cao độ tinh thần yêu nước, khát vọng phát triển, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất ý chí và hành động; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quyết sách chiến lược; quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội vì một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội./.

N.M.Trường (tổng hợp)



Nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm

Thay mặt Bộ Chính trị, Tổng Bí thư Tô Lâm đã ký ban hành Chỉ thị của Bộ Chính trị về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (Chỉ thị số 01-CT/TW, ngày 23/1/2026). Ban Biên tập trân trọng giới thiệu toàn văn Chỉ thị số 01-CT/TW.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã thành công rất tốt đẹp. Đại hội đã thông qua Nghị quyết và các văn kiện Đại hội (sau đây gọi chung là Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng). Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng là sự tổng kết sâu sắc lý luận và thực tiễn, kết tinh trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, thể hiện tư duy, tầm nhìn chiến lược phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; có giá trị định hướng và lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các hoạt động của Đảng, Nhà nước và xã hội, góp phần hiện thực hoá niềm tin và khát vọng của cả dân tộc vì một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước

đi lên chủ nghĩa xã hội.

Để Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng được triển khai ngay, đồng bộ, hiệu quả, thực chất, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, các cấp, các ngành tập trung thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Xác định việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm 2026 và cả nhiệm kỳ, phải được thực hiện nghiêm túc, bài bản, khoa học; đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng để mỗi cán bộ, đảng viên nắm vững và thực hiện đúng đắn, sáng tạo, hiệu quả Nghị quyết, tạo sự chuyển

biến rõ rệt về nhận thức, thống nhất ý chí và hành động trong toàn Đảng, sự đồng thuận của Nhân dân, khơi dậy và phát huy truyền thống yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng nhằm góp phần tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

2. Nội dung nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng bao gồm: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam; Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ

Đảng (2011 - 2025) và đề xuất, định hướng bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng.

3. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chủ trì và chịu trách nhiệm toàn diện về chất lượng nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, thực hiện thường xuyên, liên tục trong cả nhiệm kỳ; kịp thời cập nhật và bổ sung Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ, chi bộ ở từng cấp gắn với chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm tình hình và điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị, thể hiện sự quyết tâm, đổi mới sáng tạo, bảo đảm tính khả thi, thiết thực, hiệu quả. Kết quả thực hiện Chương trình hành động là cơ sở quan trọng để kiểm điểm, đánh giá tập thể cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị, người đứng đầu hằng năm và cả nhiệm kỳ. Thời gian hoàn thành Chương trình



hành động trong quý I/2026.

4. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng phải được tiến hành ngay, đồng bộ, thường xuyên, phong phú, sinh động, kết hợp hài hoà giữa phương thức truyền thống với phát huy hiệu quả các ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số. Kết hợp tự nghiên cứu với nghe phổ biến, đổi mới mạnh mẽ tư duy từ “học tập, quán triệt” sang “hiểu sâu - hành động đúng - làm đến cùng” trong từng bước triển khai.

Nội dung tuyên truyền tập trung về thành công của Đại hội, những nội dung cốt lõi, đổi mới của Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; nhận diện đầy đủ những cơ hội, thuận lợi và khó khăn, thách thức trong giai đoạn tới; định hướng dư luận xã hội gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; phản ánh kịp thời, đầy đủ, toàn diện việc triển khai thực hiện Nghị quyết tới các tầng lớp nhân dân trong nước và

đồng bào ta ở nước ngoài, góp phần củng cố niềm tin, tạo sự đồng thuận trong thực hiện mục tiêu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

5. Tổ chức thực hiện

- Ban Bí thư Trung ương Đảng chủ trì tổ chức Hội nghị toàn quốc “Nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng” bằng hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến đến cấp uỷ cơ sở. Thời gian hoàn thành trong quý I/2026.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương xây dựng, ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; hướng dẫn việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị

quyết; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng cho báo cáo viên nòng cốt của cấp ủy các cấp, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị, lãnh đạo các cơ quan báo chí, xuất bản, văn nghệ sĩ, trí thức, chức sắc tôn giáo trong cả nước. Thời gian hoàn thành các hội nghị trong quý I/2026.

- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương chỉ đạo tổ chức các hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng cho từng đối tượng cụ thể, từ tỉnh ủy, thành ủy tới cơ sở; phát động sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. Đối với những cán bộ, đảng viên chưa được tham gia học tập

tại Hội nghị do Ban Bí thư Trung ương Đảng tổ chức, đồng chí bí thư cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực tiếp quán triệt. Thời gian hoàn thành các hội nghị trong quý I/2026.

- Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, hướng dẫn việc bảo đảm kinh phí phục vụ nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết của Đảng bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng quy định.

- Ủy ban Kiểm tra Trung ương xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát chuyên đề việc triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng tại các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương; kịp thời báo cáo kết quả thực hiện với Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo quy định.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ./.

N.T.H. Thảo (tổng hợp)

Phần II - CÁC KẾT LUẬN CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG ỦY, BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY ĐHQGHN KHÓA VII

Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VII

Ngày 16/01/2026, Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã ban hành văn bản số 411-NQ/ĐU về Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VII. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu toàn văn Nghị quyết này.

Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VII họp ngày 14/01/2026, sau khi xem xét và thảo luận các báo cáo của Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Giám đốc ĐHQGHN, Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN

QUYẾT NGHỊ:

1. Nhất trí thông qua các văn bản do Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN trình gồm: (1) Báo cáo kiểm điểm của Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Giám đốc ĐHQGHN năm 2025; (2) Báo cáo công tác xây dựng Đảng năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2026; (3) Báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2025; (4) Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý IV năm 2025 và nhiệm vụ trọng

tâm Quý I năm 2026; (5) Báo cáo về việc chuyển Trường Đại học Hà Tĩnh thành trường đại học thành viên của ĐHQGHN; (6) Chương trình công tác của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN năm 2026; (7) Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Đảng ủy ĐHQGHN năm 2026; (8) Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và Kế hoạch nhiệm vụ năm 2026 của ĐHQGHN.

Giao Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN chỉ đạo rà soát, tiếp thu ý kiến đóng góp của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN để hoàn thiện, ban hành các văn bản và tổ chức thực hiện.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN đã thảo luận Đề án thành lập Viện nghiên cứu



Chính sách và Chiến lược trực thuộc ĐHQGHN.

Giao Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN, căn cứ ý kiến thảo luận của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN, ban hành Kết luận và chỉ đạo thực hiện.

Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN đề nghị các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể quần chúng và toàn thể cán bộ, đảng viên tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết này./.

(Nguồn: Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN)

Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN về việc thành lập Viện Nghiên cứu Chính sách và Chiến lược trực thuộc ĐHQGHN

Ngày 14/01/2026, Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã ban hành văn bản số 404-KL/ĐU thông báo Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN về việc thành lập Viện Nghiên cứu Chính sách và Chiến lược trực thuộc ĐHQGHN. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu toàn văn Kết luận này.

Trên cơ sở báo cáo của Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy ĐHQGHN tại Tờ trình ngày 14/01/2026 về việc lấy ý kiến biểu quyết thông qua việc thành lập Viện Nghiên cứu Chính sách và Chiến lược trực



thuộc ĐHQGHN, căn cứ kết quả kiểm phiếu biểu quyết (24/24 phiếu đồng ý, đạt 100%), Đảng ủy ĐHQGHN kết luận như sau:

1. Đồng ý thành lập Viện nghiên cứu Chính sách và Chiến lược - là tổ chức khoa học và công nghệ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, trực thuộc ĐHQGHN; được tổ chức và hoạt động theo quy định đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư theo Quy chế do Giám đốc ĐHQGHN ban hành.

2. Giao Ban Tổ chức và Thanh

tra làm đầu mối, phối hợp với Ban Khoa học và Đổi mới sáng tạo và các đơn vị, cá nhân có liên quan tiếp tục hoàn thiện Đề án; triển khai các quy trình, thủ tục theo quy định để trình Giám đốc ĐHQGHN ký Quyết định thành lập Viện Nghiên cứu Chính sách và Chiến lược trực thuộc ĐHQGHN.

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện Kết luận này./.

(Nguồn: Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN)

Chương trình làm việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN năm 2026

Ngày 16/01/2026, Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã ban hành văn bản số 409-CTr/ĐU về Chương trình làm việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN năm 2026. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu tới bạn đọc nội dung văn bản này.

I. Các nhiệm vụ trọng tâm

1. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng đảng, trọng tâm là:

1.1. Chỉ đạo tiếp tục phổ biến, quán triệt, học tập, nghiên cứu, thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở; Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ VII Đảng bộ ĐHQGHN; Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố Hà Nội và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, gắn với xây dựng, quán triệt, tổ chức thực hiện Chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội Đảng các cấp, 07 chương trình công tác lớn của Đảng ủy ĐHQGHN khóa VII và chương trình hành động số 285-CTr/ĐU ngày 01/12/2025 của Đảng ủy ĐHQGHN thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính

trị bảo đảm thiết thực, hiệu quả, chất lượng.

1.2. Chỉ đạo triển khai thực hiện công tác tuyên truyền và tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp của Thành phố Hà Nội nhiệm kỳ 2026 - 2031.

1.3. Lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Bộ Chính trị về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; Kết luận số 205-KL/TW ngày 07/11/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá trong tuyên dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao



chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới.

1.4. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy bảo đảm khoa học, hiệu quả, thiết thực, hướng về cơ sở, sâu sát, nắm chắc tình hình cơ sở; thường xuyên giám sát, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện tốt chế độ lãnh đạo tập thể, đi đôi với việc phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm cá nhân từng đồng chí trong cấp ủy các cấp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục chính trị tư tưởng. Kịp thời biểu dương những điển hình tiên tiến, những tấm gương sáng; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên, viên chức không chấp hành quy định của Đảng, Nhà nước và của ĐHQGHN. Tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể và cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên tham gia đóng góp ý kiến, giám sát tổ chức đảng, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu đơn vị.

1.5. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số trong công tác đảng.

1.6. Tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát theo chuyên đề đối với các tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ ĐHQGHN, các tổ chức đoàn thể. Chú trọng kiểm tra, giám sát vai trò lãnh đạo của cấp ủy trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, các nghị quyết quan trọng của Đảng.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, trọng tâm là:

2.1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và tập trung các nguồn lực để hoàn thành tốt các nhiệm vụ: Xây dựng Quy chế về tổ chức và hoạt động của ĐHQGHN; Nâng cao hiệu quả tổ chức bộ máy và chất lượng đội ngũ; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với liên thông, liên kết hữu cơ giữa các đơn vị; triển khai Chương trình thu hút, phát triển đội ngũ nhà khoa học, nhà quản lý xuất sắc ở nước ngoài đến làm việc tại ĐHQGHN.

2.2. Phát triển đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình

độ cao, các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật và công nghệ và các chương trình tài năng đáp ứng yêu cầu các ngành, lĩnh vực trọng điểm. Hoàn thiện các chỉ số để ĐHQGHN thuộc nhóm 150 đại học hàng đầu châu Á, duy trì và gia tăng bảng xếp hạng quốc tế uy tín theo Nghị quyết 71/NQ-TW.

2.3. Hoàn thiện mô hình và các chính sách đột phá nhằm phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo gắn với doanh nghiệp, thu hút đầu tư của khu vực tư nhân và gia tăng nguồn thu từ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW.

2.4. Thực hiện hiệu quả hợp tác trong nước và quốc tế về giáo dục, đào tạo và thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển ĐHQGHN.

2.5. Xây dựng mô hình tài chính bền vững, tập trung và chuyển đổi số để bảo đảm nguồn lực cho đầu tư và phát triển. Bảo đảm điều kiện hạ tầng số tại khu đô thị Hòa Lạc và hoàn thiện các hệ thống thông tin dùng chung, hệ thống quản lý đào tạo liên thông dữ liệu người học và giảng viên toàn ĐHQGHN.

2.6. Đẩy nhanh tiến độ các công trình xây dựng trọng điểm, phát triển cơ sở vật chất hiện đại, từng bước áp dụng mô hình quản trị hiện đại, đáp ứng quy mô đào tạo 20.000 - 25.000 sinh viên chính quy tại Khu đô thị ĐHQGHN năm 2026, kiến tạo đô thị đại học xanh, thông minh, kết nối không gian phát triển của thành phố Hà Nội.

II. Nội dung các hội nghị Đảng ủy năm 2026

Căn cứ Quy chế làm việc và Chương trình làm việc toàn khóa của Đảng ủy ĐHQGHN (khóa VII), năm 2026 Đảng ủy có 05 phiên họp. Cụ thể như sau:

1. Hội nghị Đảng ủy lần thứ IV (tháng 01/2026)

- Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ Quý IV/2025.

- Nghe báo cáo và cho ý kiến vào Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch nhiệm vụ năm 2025 và Kế hoạch nhiệm vụ năm 2026 của ĐHQGHN.

- Nghe báo cáo và cho ý kiến vào Báo cáo công tác xây dựng Đảng



năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2026.

- Nghe Báo cáo kiểm điểm của Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Giám đốc ĐHQGHN năm 2025.

- Thông qua Chương trình công tác của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN năm 2026.

- Nghe báo cáo và cho ý kiến vào Báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2025.

- Thông qua Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Đảng ủy năm 2026.

2. Hội nghị Đảng ủy lần thứ V (tháng 03/2026)

Thông qua định hướng và một số nội dung cơ bản của các đề án triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII.

3. Hội nghị Đảng ủy lần thứ VI (tháng 4/2026)

- Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ Quý I/2026.

- Thông qua định hướng và một số nội dung cơ bản của các đề án triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII.

- Thông qua Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội XVIII Đảng bộ Thành phố Hà Nội.

4. Hội nghị Đảng ủy lần thứ VII (tháng 7/2026)

- Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ Quý II/2026.

- Thông qua định hướng và một số nội dung cơ bản của các đề án triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII.

- Thông qua định hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 - 2027 của ĐHQGHN.

5. Hội nghị Đảng ủy lần thứ VIII (tháng 10/2026)

- Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ Quý III/2026.

- Kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 08-NQ/ĐU, ngày 03/01/2025 của Đảng ủy ĐHQGHN (khóa VI) về việc

sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong ĐHQGHN.

- Kiểm điểm tình hình thực hiện Kết luận số 198-KL/ĐU ngày 28/3/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN về việc thực hiện chủ trương tinh giảm số lượng người làm việc hưởng lương Ngân sách nhà nước và nhân lực hành chính, trung gian trong ĐHQGHN.

Ngoài các Hội nghị thường kỳ, Đảng ủy có thể có các phiên họp đột xuất để cho chủ trương, quyết định các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Đảng ủy. Đồng thời nội dung các phiên họp thường kỳ có thể bổ sung để Đảng ủy bàn và cho chủ trương về công tác xây dựng Đảng và những việc cấp bách, đột xuất quan trọng liên quan đến các hoạt động của ĐHQGHN theo tình hình thực tế.

III. Nội dung các hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy

Ngoài việc chuẩn bị nội dung cho 5 phiên họp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy sẽ bàn và

cho chủ trương về các vấn đề sau: Thực hiện các chủ trương, nghị quyết và nhiệm vụ của Trung ương và Thành ủy Hà Nội; cho chủ trương và quyết định những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền về: công tác xây dựng Đảng, nhiệm vụ chính trị của ĐHQGHN, hoạt động của các đoàn thể, công tác tổ chức bộ máy, nhân sự lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN quản lý, công tác đảng vụ... và các công tác khác theo thẩm quyền.

IV. Tổ chức thực hiện

Căn cứ nhiệm vụ trọng tâm và dự kiến chương trình làm việc của Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN, các đơn vị, cơ quan, tổ chức được giao chuẩn bị nội dung, thực hiện đúng theo quy trình, bảo đảm chất lượng và thời gian theo yêu cầu./.

(Nguồn: Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN)



Xây dựng Đảng bộ ĐHQGHN vững mạnh, toàn diện

Với mục tiêu cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Đảng ủy ĐHQGHN đã ban hành Chương trình hành động số 290-CTr/ĐU về xây dựng Đảng bộ ĐHQGHN vững mạnh toàn diện. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu nội dung văn bản này.

PHẦN THỨ NHẤT: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 5 NĂM (2020 - 2025)

I. Kết quả đạt được

Nhiệm kỳ vừa qua, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Thành ủy Hà Nội, Nghị quyết Đại hội lần thứ VI Đảng bộ Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai có hiệu quả Chương trình công tác số 147-CTr/ĐU ngày 04/5/2021 của Đảng ủy ĐHQGHN (khóa VI) về xây dựng Đảng. Theo đó, công tác xây dựng Đảng ở Đảng bộ ĐHQGHN có nhiều tiến bộ. Đảng bộ ĐHQGHN ngày càng gương mẫu, đoàn kết, có nhiều đóng góp vào thành tựu chung của đất nước và Thành phố Hà Nội.

Xây dựng Đảng được coi là điểm sáng. Cùng với đẩy mạnh tự chủ của các đơn vị, công tác xây dựng Đảng góp phần quan trọng xây dựng ĐHQGHN là một thực thể hữu cơ, thống nhất.

Thứ nhất, nhiều nghị quyết và kết luận quan trọng của cấp ủy được ban hành và triển khai hiệu quả. Có thể kể đến các nghị quyết quan trọng như: Nghị quyết về chuyển hoạt động ĐHQGHN lên Hòa Lạc, Nghị quyết về đổi mới cơ cấu ngành nghề đào tạo, quốc tế hóa hoạt động đào tạo; Nghị quyết về thí điểm thuê lãnh đạo, quản lý đơn vị, thí điểm chính sách học bổng nghiên cứu sinh và sau đại học, thí điểm cơ chế hỗ trợ khoa học cơ bản, thí điểm chế độ nhà khoa học xuất sắc, thí điểm về đẩy mạnh công bố quốc tế, khung phát triển đô thị

ĐHQGHN tại Hòa Lạc, thí điểm chăm sóc sức khỏe nhà giáo, thí điểm hỗ trợ thu nhập...

Thứ hai, ban hành và triển khai hiệu quả nhiều qui chế làm việc, qui chế phối hợp; trong đó phải kể đến qui chế phối hợp giữa Đảng ủy, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu đối với trường đại học thành viên.

Thứ ba, đổi mới mạnh mẽ công tác tổ chức cán bộ. Công tác qui hoạch được tăng cường; công tác đào tạo bồi dưỡng được chú trọng; triển khai đạt hiệu quả tốt các chương trình ương tạo nhà khoa học; chương trình thu hút 500 nhà khoa học xuất sắc. Công tác phát triển đảng đạt kết quả xuất sắc.

Thứ tư, chú trọng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Trong nhiệm kỳ, có 12 đoàn trung ương tới làm việc; đồng thời ĐHQGHN cũng tập trung rà soát nội bộ công tác quản lý tài chính, dự án đầu tư cũng như các lĩnh vực có nguy cơ buông lỏng chất lượng; chú trọng kiểm tra về quản lý đảng viên.

Thứ năm, công tác xây dựng Đảng về chính trị có sự đổi mới,

hiệu quả. Các cấp ủy trong Đảng bộ ĐHQGHN đã đổi mới công tác giáo dục tư tưởng; cơ bản trong nhiệm kỳ không phát sinh đơn thư và tình hình chính trị nội bộ phức tạp.

II. Hạn chế

1. Việc nghiên cứu, xây dựng một số chương trình, kế hoạch công tác cần được triển khai bài bản hơn để đảm bảo sự định hướng trong lãnh đạo, chỉ đạo theo yêu cầu thực tiễn.

2. Việc theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết trong tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy tại một số thời điểm chưa kịp thời. Một vài đồng chí Đảng ủy viên chưa thực sự chủ động trong việc phát hiện, báo cáo, đề xuất giải pháp đối với các vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn.

3. Sinh hoạt chi bộ có nơi vẫn còn hình thức. Có đơn vị trong nội bộ còn có mâu thuẫn, ảnh hưởng lớn đến hoạt động của đơn vị. Một số cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN quản lý vi phạm qui



định của Đảng, Nhà nước đến mức phải thi hành kỷ luật.

4. Công tác quản lý đảng viên cần tiếp tục được tăng cường, đặc biệt tại cơ sở đối với đảng viên là sinh viên.

PHẦN THỨ HAI: MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực của cấp ủy Đảng; xây dựng Đảng bộ gương mẫu, trong sạch, vững mạnh, có sức chiến đấu và khả năng lãnh đạo, dẫn dắt việc tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển ĐHQGHN đứng vào nhóm 100 đại học hàng đầu Châu Á, nhóm 500 đại học hàng đầu thế giới vào năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Số tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ: 90%

2.2. Số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ: 90%.

2.3. Số đảng viên mới được kết nạp: 800 đảng viên.

2.4. Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của ĐHQGHN: 100% có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức tổ chức, kỷ luật và năng lực lãnh đạo, hội nhập quốc tế, có khả năng thích ứng và sử dụng công nghệ hiện đại, 100% cán bộ chủ chốt cấp phòng, khoa và tương đương có trình độ trung cấp chính trị trở lên; 100% cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN quản lý đạt trình độ cao cấp, cử nhân lý luận chính trị.

II. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

1. Nâng cao năng lực của cấp ủy Đảng

1.1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy trong việc cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các chương trình công tác, nghị quyết, kết luận của Đảng ủy ĐHQGHN thành các đề án và kế hoạch công tác thiết thực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức. Thực hiện nghiêm chế độ kiểm tra, giám sát trong suốt quá trình triển khai; đồng thời coi trọng công tác sơ kết

để kịp thời đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm; không ngừng hoàn thiện việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và của cấp ủy các cấp.

1.2. Các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt định kỳ. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp sinh hoạt của cấp ủy theo hướng tập trung bàn và quyết định các công việc thiết thực và sát với yêu cầu thực tiễn của ĐHQGHN và các cơ quan, đơn vị.

1.3. Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp theo hướng tăng cường dân chủ, đi đôi với việc giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng và thực hiện nghiêm chỉnh các nguyên tắc về tổ chức và hoạt động của Đảng, quy chế làm việc và chương trình làm việc toàn khóa, hàng năm. Đổi mới lề lối làm việc hướng về cơ sở, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, đề cao vai trò trách nhiệm đồng chí bí thư và từng đồng chí cấp ủy viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

1.4. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tập huấn cấp ủy các cấp thông qua tổ chức các hội nghị tập huấn, hội nghị chuyên đề và thông qua phân công thực hiện nhiệm vụ cụ thể. Kien toàn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác tham mưu cả về phẩm chất và năng lực để phục vụ tốt cho cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo.

1.5. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện tiêu chí đánh giá phân loại tổ chức cơ sở đảng và cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm, gắn với hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cơ sở bảo đảm hợp lý, chính xác.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về xây dựng Đảng

2.1. Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức

- Triển khai giải pháp đổi mới công tác giáo dục lý luận chính trị, quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng. Đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền, cổ động trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại, bảo đảm nhanh nhạy, hiệu



qua, sát đối tượng, linh hoạt, sinh động, hấp dẫn, vừa quán triệt yêu cầu chung, vừa có khả năng cá thể hóa thông tin theo các nhóm đối tượng. Lòng ghép các nội dung giáo dục chính trị tư tưởng trong đào tạo và các hoạt động văn hóa, xã hội, đoàn thể góp phần nâng cao ý thức làm chủ, tinh thần trách nhiệm công dân cho học sinh, sinh viên.

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên.

- Các cấp ủy nắm chắc, phân tích và dự báo sát, đúng tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người học; kịp thời xử lý thông tin và định hướng tư tưởng, dư luận gắn với giải quyết những băn khoăn, vướng mắc của cán bộ, sinh viên trước những vấn đề phức tạp, nổi cộm phát sinh; những thuận lợi, khó khăn, các hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường đối thoại, gặp gỡ, trao đổi giữa lãnh đạo các cấp với công chức, viên chức, người lao động và người học, đặc biệt là đội ngũ nhà khoa học thông

qua đó tạo sự đồng thuận trong nhận thức, thông suốt trong tư tưởng, tạo lập khối đoàn kết, thống nhất trong triển khai các chủ trương, định hướng lớn.

- Tăng cường công tác quản lý đảng viên, đặc biệt đối với đảng viên là sinh viên, gắn với kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Kịp thời uốn nắn các biểu hiện lệch lạc, đặc biệt trong nhận thức chính trị, vi phạm đạo đức, lối sống và kỷ luật phát ngôn trong cán bộ, đảng viên.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đẩy mạnh triển khai các biện pháp đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, thực chất chế độ tự phê bình và phê bình, quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

2.2. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện mô hình quản trị hiện đại; sắp

xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

- Tái cấu trúc và đổi mới mô hình hoạt động theo hướng kiến tạo một hệ thống quản trị đại học hiện đại, hợp nhất, minh bạch và hiệu quả, có năng lực ra quyết định nhanh chóng và chính xác dựa trên dữ liệu; thực hiện vai trò quản trị chiến lược, tối ưu hóa việc phân bổ và sử dụng nguồn lực (bộ máy tinh gọn, đầu tư hiệu quả, phân bổ nguồn lực thông minh) trên cơ sở hệ thống KPIs; đồng thời xây dựng một nền tảng thể chế và văn hóa, một môi trường có khả năng thúc đẩy, tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển và sáng tạo.

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong Đảng.

- Tiếp tục rà soát, đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 08-NQ/ĐU, ngày 03/01/2025 của Đảng ủy ĐHQGHN (khóa VI) về việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong ĐHQGHN; Kết luận

số 198-KL/ĐU ngày 28/3/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN về việc thực hiện chủ trương tinh giảm số lượng người làm việc hưởng lương Ngân sách nhà nước và nhân lực hành chính, trung gian trong ĐHQGHN. Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, viên chức theo ngạch, chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và trình độ đào tạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Xây dựng quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh, chức vụ đáp ứng yêu cầu hội nhập.

- Thực hiện kiểm toán chức năng toàn diện, rà soát, đánh giá chức năng, nhiệm vụ của tất cả các đơn vị trong toàn hệ thống.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và Hoạt động của ĐHQGHN và các đơn vị cho phù hợp với cấu trúc mới.

2.3. Củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng và quản lý đảng viên

- Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chi bộ đảm bảo tính thiết thực sát với các chủ trương phát triển ĐHQGHN và cơ quan, đơn vị; chú trọng những vấn đề mới, những vấn đề nổi cộm trong dư luận xã hội và cơ quan, đơn vị để cung cấp những



thông tin có định hướng cho cán bộ, đảng viên; khuyến khích các hình thức tổ chức sinh hoạt chính trị, tham quan, dã ngoại, giáo dục truyền thống.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển Đảng, đặc biệt trong cán bộ trẻ và sinh viên, theo hướng vừa hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội lần thứ VII ĐHQGHN và chỉ tiêu Thành ủy Hà Nội giao, vừa đảm bảo chất lượng; tăng cường hơn nữa vai trò của các tổ chức đoàn thể quần chúng trong công tác phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng.

- Tăng cường nhân sự chuyên trách công tác đảng tại các cấp; chú trọng hơn nữa công tác quản lý đảng viên là sinh viên.

2.4. Tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu quả công tác cán bộ

- Quán triệt và nghiêm túc thực hiện quan điểm Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy quyền và trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị và người đứng đầu về công tác cán bộ. Rà soát, hoàn thiện các văn bản về công

tác cán bộ, vừa đảm bảo đúng với quy định, nguyên tắc của Đảng, Nhà nước, vừa phù hợp với đặc thù của ĐHQGHN. Nâng cao năng lực cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ; tiếp tục phân công, phân cấp hợp lý, đi đôi với việc tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ.

- Đổi mới phương pháp đánh giá, nhất là đối với cấp ủy viên và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp theo hướng đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, khách quan, toàn diện. Coi trọng và phát huy dân chủ, tính tự giác của cán bộ, trách nhiệm của tập thể cấp ủy và cá nhân người đứng đầu trong đánh giá cán bộ. Đổi mới cơ chế, mở rộng các kênh thông tin, lấy tiêu chuẩn hoàn thành nhiệm vụ được giao, số lượng, chất lượng, hiệu quả công việc và mức độ tín nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm thước đo trong đánh giá cán bộ.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ ngay từ đầu nhiệm kỳ; hàng năm có rà soát, bổ sung. Nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình tạo nguồn; chú

trọng phát hiện những cán bộ trẻ để đào tạo, bồi dưỡng đưa vào quy hoạch những vị trí phù hợp với năng lực và yêu cầu công tác.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo chức danh và vị trí được quy hoạch. Phương thức đào tạo, bồi dưỡng cần chú trọng chất lượng, gắn với yêu cầu quản trị đại học hiện đại và hội nhập quốc tế của ĐHQGHN.

- Thực hiện tốt chính sách cán bộ, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, công bằng; tiếp tục đẩy mạnh và nhân rộng các chính sách thí điểm thành công trong giai đoạn vừa qua nhằm khuyến khích, động viên cán bộ nâng cao chất lượng làm việc; đồng thời tạo động lực để thu hút các nhà khoa học trình độ cao, chuyên gia giỏi, cán bộ trẻ xuất sắc về công tác tại ĐHQGHN.

2.5. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch, chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm theo hướng có trọng tâm, sát với yêu cầu nhiệm vụ các cấp ủy đảng và nhiệm vụ

chính trị của ĐHQGHN và từng cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát theo chuyên đề đối với các tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ ĐHQGHN, các đoàn thể quần chúng. Chú trọng kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức Đảng trực thuộc và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức, đặc biệt trong công tác tổ chức thực hiện các Nghị quyết quan trọng của Trung ương và Bộ Chính trị.

- Cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra dấu hiệu vi phạm, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo và thi hành kỷ luật đảng một cách đồng bộ, đảm bảo đúng quy định của Đảng; đồng thời làm tốt công tác giám sát việc khắc phục những sai phạm sau kết luận kiểm tra.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và hoạt động của hệ thống Ủy ban Kiểm tra các cấp đảm bảo giải quyết nhanh gọn, dứt điểm các đề xuất, kiến nghị, yêu cầu của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân theo đúng thời hạn qui định tương ứng cho các mức độ phức tạp khác nhau của vấn đề.



3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của bộ máy quản lý, điều hành các cấp

- Hoàn thiện mô hình tự chủ và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị đại học, phù hợp với chức năng quản lý và mô hình đại học thông minh, đảm bảo sự “thống nhất trong đa dạng” trong toàn hệ thống ĐHQGHN. Quán triệt triết lý và triển khai triệt để phương thức quản trị hiệu quả, theo hướng quản trị hiệu năng (KPIs), lấy kết quả công việc làm thước đo hiệu quả, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ và là căn cứ để đánh giá, xếp loại cơ quan, đơn vị. Tăng tính khả thi, sát thực tế của công tác lập kế hoạch, gắn với phân bổ nguồn lực.

- Chủ trì soạn thảo và trình Chính phủ ban hành Nghị quyết về cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho ĐHQGHN (tập trung vào các nhóm cơ chế về học thuật, tài chính, nhân sự, tài sản, hợp tác quốc tế). Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan (Luật Giáo dục Đại học, các Nghị định về Đại học Quốc gia...). Xây dựng hệ thống văn bản quy

phạm nội bộ (Quy chế Phân cấp, ủy quyền; các quy chế chuyên môn) đồng bộ với khung thể chế mới, đảm bảo tính linh hoạt và khuyến khích đổi mới.

- Thúc đẩy việc thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong mọi hoạt động của ĐHQGHN; hoàn thiện và vận hành thống nhất và đồng bộ hạ tầng và hệ thống dữ liệu số thống nhất để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

- Tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác truyền thông (nội bộ và với bên ngoài) để tạo sự đồng thuận, đồng thời lan tỏa hình ảnh, danh tiếng và khẳng định vị thế của ĐHQGHN trong phạm vi cả nước và quốc tế. Triển khai tốt văn hóa chất lượng, văn hóa công sở, phát triển tinh thần cộng đồng, danh tiếng của ĐHQGHN và từng đơn vị.

4. Đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức đoàn thể quần chúng

4.1. Công đoàn

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các phong trào lớn của ngành

giáo dục và của Công đoàn cấp trên, đồng thời phát động phong trào thi đua trong công chức, viên chức, người lao động tham gia xây dựng môi trường làm việc thúc đẩy đổi mới sáng tạo và hợp tác.

- Tăng cường sự gắn kết giữa chương trình hoạt động của Công đoàn với nhiệm vụ chính trị của ĐHQGHN và các đơn vị; tăng cường các hoạt động đối thoại, trao đổi giữa Ban Chấp hành Công đoàn các cấp với công đoàn viên để tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, cũng như những phản hồi, góp ý cho các chủ trương, giải pháp phát triển ĐHQGHN và các đơn vị.

- Quan tâm, chăm lo tới đời sống của cán bộ, viên chức, người lao động, đặc biệt cần tăng cường các hoạt động thiết thực để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

- Chủ động phát hiện và giới thiệu các công đoàn viên ưu tú để tổ chức Đảng xem xét, kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

4.2. Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên

- Tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động xã hội, hoạt động xung kích tình nguyện vì cộng đồng cả về bề rộng và chiều sâu nhằm tạo môi trường giáo dục thực tiễn để khơi dậy, phát huy khả năng sáng tạo, tinh thần xung kích, tình nguyện, cống hiến của thanh niên, sinh viên.

- Tăng cường sự gắn kết giữa chương trình hoạt động của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên với nhiệm vụ chính trị của ĐHQGHN và các đơn vị, trong đó chú trọng tổ chức các hoạt động để động viên, thúc đẩy cán bộ trẻ chủ động, tích cực tham gia học tập và nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo.

- Phát huy tốt vai trò của tổ chức Đoàn, Hội trong việc tổ chức các hoạt động, các phong trào lôi cuốn đoàn viên, thanh niên tham gia, tạo nên sự đoàn kết, gắn bó giữa đoàn viên, thanh niên các đơn vị trong ĐHQGHN, qua đó góp phần phát triển tinh thần cộng đồng trong sinh viên ĐHQGHN. Đặt trọng tâm xây dựng phong trào thanh niên và các hoạt động



đội nhóm đa dạng, thiết thực tại Khu đô thị đại học Hòa Lạc.

- Thực hiện tốt công tác ngoại giao và kết nối mạng lưới sinh viên quốc tế, đặc biệt trong ASEAN thông qua việc chủ động tìm kiếm, kết nối tạo cơ hội cho sinh viên tham gia các diễn đàn quốc tế và khu vực; tổ chức các hoạt động giao lưu giữa sinh viên ĐHQGHN và sinh viên nước ngoài, góp phần tạo lập vị thế, bình đẳng và sự ảnh hưởng rộng rãi của ĐHQGHN trên trường quốc tế.

- Tăng cường số lượng các nguồn học bổng, chất lượng các hoạt động hướng nghiệp, khởi nghiệp, giới thiệu việc làm cho sinh viên.

- Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn kết nạp đảng viên mới, nguồn cán bộ trẻ cho ĐHQGHN và các cơ quan, đơn vị.

PHẦN THỨ BA: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phân công thực hiện

1. Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN

Chỉ đạo các cấp ủy Đảng, Ban

Giám đốc ĐHQGHN xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình, tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình đến các tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên. Hàng năm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai, thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

2. Ban Giám đốc ĐHQGHN

Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình; cụ thể hóa các nội dung Chương trình bằng các đề án, chuyên đề, dự án, chương trình, kế hoạch đảm bảo thực hiện Chương trình có hiệu quả thiết thực, định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN.

3. Văn phòng, các Ban của Đảng ủy ĐHQGHN

Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, giúp Đảng ủy ĐHQGHN chỉ đạo, hướng dẫn làm tốt công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Chương trình, báo cáo Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN.

4. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy ĐHQGHN

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có trách nhiệm kiểm tra, giám sát thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy định kì và đột xuất các khó khăn, vướng mắc và hạn chế.

5. Các cấp ủy trực thuộc

Tổ chức phổ biến, thông tin, tuyên truyền, quán triệt và chỉ đạo xây dựng các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án cụ thể thực hiện Chương trình đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với thể mạnh và điều kiện của đơn vị.

6. Các đoàn thể quần chúng

Theo chức năng, nhiệm vụ, xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình; định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN.

II. Lộ trình thực hiện

1. Năm 2025

- Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN: Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình đến các tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên,

công chức, viên chức, người lao động trong toàn ĐHQGHN.

- Các cấp ủy, bộ máy quản lý, điều hành, các đoàn thể quần chúng xây dựng các đề án, kế hoạch công tác để cụ thể hóa việc tổ chức thực hiện Chương trình.

2. Giai đoạn 2026 - 2029: Tập trung tổ chức thực hiện các đề án, kế hoạch công tác. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện.

3. Năm 2030: Tổ chức kiểm tra, đánh giá tổng kết kết quả thực hiện Chương trình, làm căn cứ để xây dựng Báo cáo chính trị Đại hội Đại biểu lần thứ VIII Đảng bộ ĐHQGHN, nhiệm kỳ 2030 – 2035.

Ngoài các nội dung cơ bản trên, Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN có thể bổ sung, điều chỉnh các nội dung thuộc thẩm quyền của Đảng ủy và phù hợp với thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy./.

(Nguồn: Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN)



Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN năm 2026

Ngày 16/01/2026, Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã ban hành văn bản số 410-KH/ĐU về Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN năm 2026. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu tới bạn đọc nội dung văn bản này.

I. Nội dung kiểm tra, giám sát

1. Kiểm tra, giám sát thường xuyên

- Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên, chuyển trọng tâm công tác kiểm tra, giám sát sang phòng ngừa, cảnh báo vi phạm. Chủ động, ngay từ đầu, xuyên suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của cấp ủy các cấp; bảo đảm mọi chủ trương, đường lối của Đảng được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công phụ trách, các đồng chí Thường trực Đảng ủy, ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên, đôn đốc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực chuyên môn để đảm bảo lãnh đạo, chỉ đạo sát thực tiễn. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp

thời chỉ đạo và giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc, phức tạp; những vấn đề vượt quá thẩm quyền báo cáo Thường trực Đảng ủy hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy để kịp thời chỉ đạo.

- Định kỳ hàng quý hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN để kiểm tra, đánh giá kết quả tổ chức thực hiện, kịp thời chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc và định hướng lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị theo kế hoạch.

- Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ĐHQGHN và cấp ủy các cấp, sự phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra các cấp với các tổ chức và cá nhân có liên quan nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Kiểm tra, giám sát chuyên đề

2.1. Công tác kiểm tra

Nội dung: Kiểm tra công tác quán triệt, học tập và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVIII Đảng bộ Thành phố Hà Nội, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII.

- Phương thức tổ chức: Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN thành lập Đoàn Kiểm tra do một đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN làm Trưởng đoàn.

- Đối tượng: Một số tổ chức cơ sở đảng và 01 đến 02 đảng viên.

- Đơn vị chủ trì: Đảng ủy ĐHQGHN

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng và các ban của Đảng ủy ĐHQGHN.

- Thời gian: Quý 1, 2, 3, 4 năm 2026.

2.2. Công tác giám sát

2.2.1. Giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội, Đảng ủy ĐHQGHN.

- Phương thức tổ chức: Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN thành lập Đoàn Giám sát do một

đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN làm Trưởng đoàn.

- Đối tượng: Một số tổ chức cơ sở đảng và 01 đến 02 đảng viên.

- Đơn vị chủ trì: Đảng ủy ĐHQGHN

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng và các ban của Đảng ủy ĐHQGHN.

- Thời gian: Quý 3 năm 2026.

2.2.2. Giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng ủy về các chương trình công tác trọng tâm; Tập trung vào các chương trình lớn về Khoa học công nghệ, đào tạo tài năng, phát triển nguồn lực

- Phương thức tổ chức: Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN thành lập các Đoàn Giám sát do một đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN làm Trưởng đoàn.

- Đối tượng: Một số tổ chức cơ sở đảng và 01 đến 02 đảng viên.

- Đơn vị chủ trì: Đảng ủy ĐHQGHN.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng và các ban của Đảng ủy ĐHQGHN.

- Thời gian: Quý 3, 4 năm 2026.



II. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; tổ chức thực hiện kế hoạch và sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo quy định.

2. Giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ĐHQGHN là cơ quan thường trực và tham mưu về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy chủ động phối hợp chặt chẽ với Văn phòng, các ban của Đảng ủy ĐHQGHN, các cấp ủy trực thuộc xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, đối tượng, phương pháp, thành phần và thời gian kiểm tra, giám sát báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch.

3. Sau khi tiến hành kiểm tra, giám sát các Đoàn kiểm tra, giám sát tổng hợp báo cáo, đánh giá về các ưu, khuyết điểm, nêu rõ nguyên nhân và kiến nghị, đề xuất báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN xem xét, kết luận.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ĐHQGHN căn cứ Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Đảng ủy ĐHQGHN năm 2026, xây dựng

và thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của UBKT Đảng ủy ĐHQGHN năm 2026, hướng dẫn cấp ủy cơ sở trực thuộc xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát và triển khai ở đơn vị.

5. Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN yêu cầu các cấp ủy cơ sở trực thuộc căn cứ kế hoạch này, xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp mình phù hợp với điều kiện của đơn vị để tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; đồng thời chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo các đảng ủy cơ sở, các chi bộ tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng, đảng viên để nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, tính tiên phong gương mẫu của đảng viên và xây dựng tổ chức đảng thực sự trong sạch vững mạnh, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2026.

6. Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN tổ chức thực hiện kế hoạch này và báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát với Đảng ủy ĐHQGHN.

Căn cứ tình hình thực tế, kế hoạch có thể được bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.

(Nguồn: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ĐHQGHN)

Phần III - THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN

Nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Ngày 11/02/2026, Ban Tuyên giáo Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã ban hành văn bản số 445-HD/BTGDƯ về hướng dẫn nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu tới quý bạn đọc nội dung văn bản Hướng dẫn này.

Thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TW ngày 23/01/2026 của Ban chấp hành Trung ương Đảng; Kế hoạch số 01-KH/BTGDVTW ngày 26/01/2026; Hướng dẫn số 03-HD/BTGDVTW ngày 28/01/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương; Hướng dẫn số 17-HD/BTGDVTU ngày 04/02/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Hà Nội về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN hướng dẫn việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng nhằm giúp các cấp ủy, đơn vị, tổ chức, cán bộ, viên chức, người lao động, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học trong ĐHQGHN nắm vững nội dung cơ bản, cốt lõi và những điểm mới của Nghị quyết và các văn kiện Đại hội (sau đây gọi chung là Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng), từ đó thực hiện đúng đắn, sáng tạo, hiệu quả Nghị quyết, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn Đảng, sự đồng thuận cao trong toàn ĐHQGHN;



phát huy cao độ tinh thần tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin tiến mạnh trong kỷ nguyên mới của dân tộc, chung sức đồng lòng thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

2. Yêu cầu

- Việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng phải được tiến hành khẩn trương, nghiêm túc, đồng bộ, thường xuyên, bài bản, khoa học, chất lượng; đồng thời kết hợp với thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị khác của ĐHQGHN, của các đơn vị. Kết hợp chặt chẽ, hài hoà giữa phương thức truyền thống với phát huy hiệu quả các ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; giữa nghe phổ biến, quán triệt với tự nghiên cứu. Đổi mới mạnh mẽ tư duy từ học tập, quán triệt sang hiểu sâu, hành động đúng, làm nhanh, làm đến cùng, làm hiệu quả trong từng bước triển khai, biến tư tưởng thành hành động cách mạng cụ thể.

- Các cấp ủy, đơn vị, tổ chức đoàn thể, người đứng đầu các đơn vị trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chủ trì

và chịu trách nhiệm về chất lượng nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, thực hiện thường xuyên, liên tục trong cả nhiệm kỳ. Chương trình hành động phải chú trọng cụ thể hóa, xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, thể hiện sự quyết tâm, đề cao tính hành động và tinh thần đổi mới sáng tạo, bảo đảm khả thi, thiết thực, hiệu quả, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm tình hình và điều kiện thực tế của từng đơn vị, tổ chức đoàn thể; kế hoạch thực hiện phải rõ nhiệm vụ, rõ nguồn lực thực hiện, rõ người chịu trách nhiệm, rõ lộ trình và thời gian hoàn thành, rõ kết quả. Cập nhật, bổ sung Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ, chi bộ ở từng cấp. Thực hiện phương châm 3 công khai: ***“công khai mục tiêu, công khai tiến độ, công khai kết quả”***; cập nhật kết quả thực hiện hằng tháng, hằng quý, hằng năm và kịp thời thông tin để các tập thể, cá nhân trong đơn vị, tổ chức biết và giám sát.

Chú trọng kiểm tra, giám sát, tự đánh giá kết quả thực hiện. Kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch đề ra là cơ sở quan trọng để đánh giá hằng năm và cả nhiệm kỳ đối với tập thể cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

- Gắn nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng với việc uốn nắn những nhận thức lệch lạc, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG THỨC, TÀI LIỆU HỌC TẬP

1. Nội dung nghiên cứu, học tập, quán triệt

Tập trung vào những nội dung cốt lõi, những vấn đề mới trong các văn kiện Đại hội XIV của Đảng: Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV; Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc

lần thứ XIV của Đảng; Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam; Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025) và đề xuất, định hướng bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng.

2. Đối tượng nghiên cứu, học tập, quán triệt

Tất cả cán bộ, viên chức, người lao động, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học; các đối tượng triệu tập theo hội nghị chuyên đề; khuyến khích mở rộng các đối tượng đặc thù theo từng đơn vị, tổ chức đoàn thể.

3. Phương thức nghiên cứu, học tập, quán triệt

- Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng (Ban Bí thư chủ trì) theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến tư và trên các nền tảng số diễn ra ngày 07/02/2026.

- Các hội nghị do Đảng ủy ĐHQGHN, cấp ủy các đơn vị trong ĐHQGHN, các tổ chức



đoàn thể tổ chức cho từng đối tượng cụ thể ở cơ quan, đơn vị tập trung vào những cán bộ, đảng viên chưa tham dự Hội nghị toàn quốc bằng hình thức phù hợp, kết hợp giữa trực tiếp với trực tuyến và trên các nền tảng số.

4. Tài liệu nghiên cứu, học tập, quán triệt

- Văn kiện Đại hội XIV của Đảng;

- Tài liệu Nghiên cứu những điểm mới, nội dung cốt lõi trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (*Dùng cho cán bộ chủ chốt và báo cáo viên*);

- Tài liệu Hỏi - đáp về nội dung cơ bản của Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (*Dùng cho cán bộ, đảng viên và tuyên truyền trong Nhân dân*);

- Tài liệu chuyên đề “Nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, phát triển văn hóa và con người Việt Nam, giáo dục, khoa học và công nghệ theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng” (*Dùng cho lãnh đạo các cơ quan báo chí, xuất bản; lãnh đạo các hội văn học, nghệ thuật, hội khoa học, kỹ thuật và các văn*

nghệ sỹ, trí thức; đội ngũ giảng viên lý luận chính trị các học viện, các trường đại học, cao đẳng trong cả nước).

- Tài liệu Tìm hiểu một số thuật ngữ trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (*Dùng cho ủy viên cấp ủy từ cấp ủy cơ sở trở lên*).

Các tài liệu nêu trên được xuất bản in và điện tử, do Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản, được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam; ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; Hệ thống thông tin Tuyên giáo và Dân vận.

- Chương trình hành động của Đảng bộ Thành phố Hà Nội, Đảng bộ ĐHQGHN thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (nhiệm kỳ 2025 - 2030)

III. THỜI GIAN HOÀN THÀNH

1. Hội nghị do Đảng ủy ĐHQGHN tổ chức:

* Điểm cầu Hội trường Vũ Đình Liên, ĐHQGHN:

- Thường trực Đảng ủy ĐHQGHN - Chủ trì

- Các đồng chí Đảng ủy viên Đảng ủy ĐHQGHN; Ban Giám đốc ĐHQGHN; Lãnh đạo Văn phòng Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra, các Ban của Đảng ủy; Lãnh đạo Văn phòng, các ban chức năng, Khối Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Chủ tịch Công đoàn; Bí thư Đoàn Thanh niên ĐHQGHN; Chủ tịch Hội SV ĐHQGHN;

- Bí thư cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQGHN;

- Toàn thể đảng viên của Cơ quan ĐHQGHN.

** Điểm cầu tại các đơn vị:*

Theo điều kiện cơ sở vật chất của đơn vị để triệu tập thành phần (Thường trực cấp ủy đơn vị chủ trì điểm cầu).

2. Hội nghị do cấp ủy các đơn vị tổ chức

Các cá nhân không tham dự Hội nghị trực tuyến toàn quốc hoặc do nhu cầu tổ chức nghiên cứu, học tập sâu hơn cho những đối tượng đặc thù theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến tại các đơn vị.

Các hội nghị này, đồng chí bí thư cấp ủy, người đứng đầu các đơn vị trực tiếp truyền đạt; có thể mời

báo cáo viên của Thành ủy Hà Nội hoặc của Trung ương.

Thời gian hoàn thành trong quý I/2026.

IV. XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Sau đợt nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy ĐHQGHN căn cứ Nghị quyết Đại hội XIV và chức năng, nhiệm vụ:

- Xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể cho cả nhiệm kỳ; cập nhật, bổ sung Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ/chi bộ.

- Chỉ đạo cấp ủy trực thuộc, tổ chức đoàn thể xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV cho cả nhiệm kỳ; cập nhật, bổ sung Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội của các chi bộ trực thuộc.

Người đứng đầu cấp ủy, đơn vị, tổ chức đoàn thể các cấp chủ trì thảo luận về Chương trình hành



động, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của cấp mình và cập nhật, bổ sung Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ/chi bộ.

V. KIỂM TRA, GIÁM SÁT VIỆC NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP, QUẢN TRIỆT VÀ TUYÊN TRUYỀN

Các đảng ủy trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghiên cứu, học tập, quản triết và tuyên truyền, bảo đảm hiệu quả, thực chất.

VI. TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG TRONG CÁC ĐƠN VỊ

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Đại hội và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng. Công tác tuyên truyền phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, đồng bộ, tạo động lực, truyền cảm hứng, lan tỏa mạnh mẽ khí thế phấn khởi, tin tưởng đến mọi cán bộ, viên chức, người lao động, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, học sinh, sinh

viên, học viên, thống nhất về ý chí hành động trong toàn Đảng bộ ĐHQGHN. Kết hợp hài hòa giữa báo chí truyền thống với phát huy hiệu quả các nền tảng số; xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tọa đàm để truyền tải các nội dung:

+ Về thành công của Đại hội;

+ Những điểm mới, các đột phá chiến lược, thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức trong thực hiện các mục tiêu chiến lược, nhất là hai mục tiêu 100 năm đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao;

+ Quan điểm chỉ đạo, định hướng phát triển, nhiệm vụ trọng tâm; định hướng dư luận xã hội gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng và uy tín của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch;

+ Phản ánh sinh động kết quả triển khai Nghị quyết của các cấp ủy đảng, đơn vị, các tổ chức đoàn thể trong ĐHQGHN, gắn với phong trào thi đua yêu nước. Nội dung tuyên truyền phải được xây dựng theo

phương châm “lấy cái đẹp dẹp cái xấu; lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực; lấy xây làm chính, kết hợp chặt chẽ giữa xây và chống”, được thể hiện ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ.

- Các cấp ủy căn cứ vào Tài liệu Hội - đáp về nội dung cơ bản của văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng do Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tổ chức biên soạn, đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến qua sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể, các hoạt động tập thể; tập trung chỉ đạo bộ phận truyền thông cấp ĐHQGHN, cấp đơn vị tuyên truyền, phổ biến những điểm mới, nội dung cốt lõi của Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

- Đối với các đơn vị có đông đảng viên là học sinh, sinh viên, cần chủ động tổ chức biên soạn các tài liệu tuyên truyền ngắn gọn phục vụ việc tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng phù hợp điều kiện, đặc thù của từng đối tượng cụ thể.

- Các trang thông tin, truyền thông cấp ĐHQGHN, cấp đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, có chuyên trang, chuyên mục phổ

biến, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Đảng uỷ ĐHQGHN

- Phối hợp với các đơn vị, bộ phận liên quan tham mưu Thường trực Đảng uỷ ĐHQGHN tổ chức kết nối Hội nghị trực tuyến toàn quốc về điểm cầu ĐHQGHN và các điểm cầu tại các đơn vị thành viên, trực thuộc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

- Xây dựng Hướng dẫn việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

- Hướng dẫn công tác đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong toàn ĐHQGHN về Đại hội XIV của Đảng và quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TW, ngày 23/01/2026 của Bộ Chính trị và định kỳ báo cáo Thường trực Đảng uỷ ĐHQGHN về chất



lượng, hiệu quả việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

2. Các cấp ủy thuộc Đảng bộ ĐHQGHN, các tổ chức đoàn thể

Chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng cho từng đối tượng cụ thể ở cấp mình một cách nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, an toàn. Kết hợp các hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến để tuyên truyền rộng rãi đến cán bộ, viên chức, người lao động, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, học sinh, sinh viên, học viên.

- Chỉ đạo xây dựng Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của cấp mình; kịp thời cập nhật, bổ sung Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ, chi bộ của cấp mình.

- Chỉ đạo cán bộ, đảng viên của đơn vị, sau khi học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIV viết bài thu hoạch là chương trình hành động của cá nhân gắn với chức trách nhiệm vụ được

giao. Bài thu hoạch của các đồng chí trong Ban Thường vụ, cấp ủy các đơn vị trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN tập hợp theo đơn vị. Bài viết đóng quyển có chữ ký của cá nhân gửi về Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN trước ngày 20/4/2026 để tổng hợp báo cáo Thường trực Đảng ủy ĐHQGHN và Thành ủy Hà Nội.

- Đồng chí bí thư cấp ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chủ trì và chịu trách nhiệm về chất lượng nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng của cấp ủy; trực tiếp truyền đạt Nghị quyết và chủ trì thảo luận, thông qua Chương trình hành động của cấp mình.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy ĐHQGHN, các tổ chức đoàn thể báo cáo những vấn đề phát sinh (nếu có) về Đảng ủy ĐHQGHN (qua Ban Tuyên giáo Đảng ủy) để theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời xử lý, tổng hợp, báo cáo Thường trực Đảng ủy ĐHQGHN cho ý kiến chỉ đạo./.

T.V. Thuấn (tổng hợp)

Tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hoá Việt Nam

Ngày 04/3/2026, Ban Tuyên giáo Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã ban hành văn bản số 464-HD/BTGDƯ về hướng dẫn tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hoá Việt Nam. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu tới quý bạn đọc nội dung văn bản Hướng dẫn này.

Căn cứ văn bản số 23-HD/BTGDVTU ngày 16/02/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Hà Nội hướng dẫn tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hoá Việt Nam, Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN hướng dẫn công tác triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền, quán triệt sâu rộng, tạo sự thống nhất cao về nhận thức, tư tưởng chính trị và hành động trong toàn Đảng bộ, sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, học sinh, sinh viên, học viên để triển khai hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW; khẳng định phát triển văn hóa và

con người vừa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn và hệ điều tiết cho phát triển nhanh, bền vững đất nước; đề cao vai trò, trách nhiệm, quyết tâm chính trị mạnh mẽ, hành động quyết liệt của các cấp ủy đảng, tổ chức đoàn thể trong ĐHQGHN, trước hết là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

2. Thông qua công tác tuyên truyền, bồi đắp hệ giá trị, củng cố niềm tin, khơi dậy khát vọng phát triển; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; phát huy truyền thống yêu nước, bản lĩnh, trí tuệ, tinh thần sáng tạo, tự chủ, tự lực, tự cường; huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội tham gia xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm



đa bản sắc dân tộc, thống nhất trong đa dạng, dân chủ, nhân văn, khoa học và hiện đại.

3. Công tác tuyên truyền cần bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các đơn vị gắn với công tác tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII trên lĩnh vực văn hóa, xây dựng con người Việt Nam; triển khai đồng bộ, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm với hình thức linh hoạt, phong phú, hiện đại, thiết thực, hiệu quả; chú trọng vai trò nòng cốt của công tác tổ chức sự kiện, truyền thông, thông tin cơ sở và sức mạnh của nền tảng số kết hợp tuyên truyền với nắm bắt tình hình tư tưởng, định hướng dư luận; tăng cường đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, xuyên tạc, các sản phẩm độc hại, phản văn hóa.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Khẳng định quan điểm nhất quán của Đảng: phát triển văn hóa và con người là nhiệm vụ

ơ bản, lâu dài, đồng thời là yêu cầu cấp bách; phải kiên trì, chủ động, sáng tạo; gắn phát triển văn hóa với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị; đặt nhiệm vụ phát triển văn hóa trong tổng thể các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2. Làm rõ tính cấp thiết và tầm chiến lược của Nghị quyết số 80-NQ/TW trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến phức tạp, khó lường, cạnh tranh ngày càng gay gắt, tác động sâu rộng của khoa học - công nghệ và chuyển đổi số; nhấn mạnh yêu cầu đặt văn hóa “*đi trước soi đường*” trong hoạch định và tổ chức thực hiện các quyết sách phát triển, để văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh và sức mạnh mềm của quốc gia. Tuyên truyền về ý nghĩa đặc biệt của việc chọn ngày **24/11 hằng năm là “Ngày Văn hóa Việt Nam” - ngày nghỉ lễ để Nhân dân thụ hưởng văn hóa và đội ngũ văn nghệ sĩ được động viên sáng tạo.**

3. Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các quan điểm chỉ đạo cốt lõi của Nghị quyết: phát

triển văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh, động lực và hệ điều tiết cho phát triển nhanh, bền vững; phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới và xây dựng con người để phát triển văn hóa, tạo lập môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại; phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo và thụ hưởng; đầu tư cho văn hóa là đầu tư cho phát triển bền vững; phát huy tối đa sức mạnh của văn hóa, con người Việt Nam, nhận thức và xử lý hài hòa, hiệu quả các mối quan hệ nội tại của văn hóa.

4. Tuyên truyền rõ mục tiêu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các định hướng tạo chuyển biến thực chất, trong đó nhấn mạnh các nhiệm vụ trọng điểm như: Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa Thành phố Hà Nội; hoàn thành số hóa 100% di sản văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt vào năm 2026; bảo đảm bố trí tổng chi ngân sách hằng năm đảm bảo phù hợp với yêu cầu

phát triển văn hóa, con người Hà Nội (tối thiểu 2% theo yêu cầu của Trung ương đã đề ra); phát triển công nghiệp văn hóa, xây dựng thương hiệu của Thủ đô và các địa phương về công nghiệp văn hóa... góp phần nâng cao sức mạnh mềm và vị thế văn hóa của Hà Nội trong nước và quốc tế.

5. Tập trung tuyên truyền các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm: đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới; hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách; xây dựng con người và môi trường văn hóa; đổi mới phương thức quản lý văn hóa, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng hệ sinh thái văn hóa, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa.

6. Tuyên truyền, phản ánh sinh động việc cụ thể hóa Nghị quyết bằng chính sách, pháp luật và thực tiễn triển khai ở các đơn vị trong ĐHQGHN đặc biệt tại các



đơn vị đào tạo, nghiên cứu có thể mạnh (Trường ĐHKHXH&NV, Trường Khoa học Liên ngành và Nghệ thuật, Viện Việt Nam học và Khoa học Phát triển, Viện Trần Nhân Tông...); kịp thời phản ánh mô hình hay, cách làm hiệu quả; biểu dương tập thể, cá nhân tiêu biểu; đồng thời phê phán biểu hiện hình thức, chạy theo phong trào, thương mại hóa, lệch chuẩn.

7. Chủ động nắm bắt, định hướng dư luận, kịp thời cung cấp thông tin chính thống; tăng cường đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ, xuyên tạc Nghị quyết; kiên quyết phòng, chống sản phẩm độc hại, phản văn hóa, nhất là trên không gian mạng.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tổ chức quán triệt, học tập Nghị quyết; gắn quán triệt với triển khai chương trình, kế hoạch hành động của cấp ủy, đơn vị, tổ chức đoàn thể; xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình và trách nhiệm thực hiện.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền trên báo chí, các kênh truyền thông,

bản tin, trang thông tin điện tử cấp ĐHQGHN và đơn vị; tăng tuyến tin, bài, chuyên trang, chuyên mục; chú trọng các sản phẩm truyền thông đa phương tiện, truyền thông số.

3. Tuyên truyền trên nền tảng số, mạng xã hội chính thống của ĐHQGHN, các đơn vị; phát huy vai trò của đội ngũ tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội thuộc Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên; vai trò của các giảng viên, nhà khoa học, đội ngũ trí thức và người có ảnh hưởng (KOLs); tăng cường lựa chọn các nội dung ngắn gọn, dễ tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là thanh niên, học sinh, sinh viên.

4. Tổ chức tọa đàm, diễn đàn, hội thảo khoa học, sinh hoạt chuyên đề; lồng ghép nội dung tuyên truyền với các phong trào thi đua yêu nước; đưa nội dung của Nghị quyết vào giáo án, giáo trình, bài giảng, sách chuyên khảo... phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu tại các đơn vị.

5. Tăng cường tuyên truyền cổ động trực quan (pano, áp phích, khẩu hiệu...); bảo đảm trang trọng, thẩm mỹ, phù hợp

chức năng, nhiệm vụ, không gian văn hóa và mỹ quan tại từng đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Đảng ủy

ĐHQGHN: Ban hành hướng dẫn, tham mưu chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc, tổ chức đoàn thể triển khai công tác thông tin, tuyên truyền bằng các hình thức khác nhau phù hợp với tình hình thực tiễn; đăng tải trên *Tài liệu phục vụ sinh hoạt Đảng thường kỳ* và các trang thông tin của ĐHQGHN, các đơn vị; nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học; kịp thời định hướng công tác tuyên truyền, đấu tranh phản bác thông tin xuyên tạc chủ trương của Đảng về văn hoá và phát triển văn hoá Việt Nam.

2. Các cấp uỷ thuộc Đảng bộ ĐHQGHN, các tổ chức đoàn thể:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tuyên truyền; tổ chức phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết bảo đảm đồng bộ, toàn diện, sâu sắc, hiệu quả bằng nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với đặc điểm của từng đơn

vị *bám sát nội dung trọng tâm* hướng dẫn tại phần II.

- Đẩy mạnh thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của đơn vị; nắm chắc và báo cáo thường xuyên về tình hình dư luận tại đơn vị, tổ chức; chủ động dự báo, đề xuất giải pháp và kịp thời xử lý vấn đề nảy sinh; thường xuyên đánh giá, phân tích tình hình và các yếu tố tác động đến quá trình triển khai, thực hiện Nghị quyết; chủ động trong công tác tư tưởng, góp phần tháo gỡ kịp thời khó khăn, bất cập từ thực tiễn...

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết tại đơn vị, xử lý nghiêm các đối tượng phát tán thông tin giả, sai sự thật, chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ.

V. MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Văn hóa đi trước soi đường, thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội!
2. Văn hoá là nguồn lực nội sinh, động lực và hệ điều tiết phát triển đất nước!
3. Phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân!



4. Phát triển văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng và động lực to lớn của phát triển nhanh, bền vững của Thủ đô!

5. Đầu tư cho văn hóa là đầu tư cho phát triển bền vững của đất nước và tương lai dân tộc!

6. Xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số!

7. Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, bản lĩnh, trí tuệ, sáng tạo và khát vọng cống hiến!

8. Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa - bồi đắp bản sắc, hun đúc sức mạnh dân tộc!

9. Phát triển công nghiệp văn hóa, kinh tế sáng tạo - động

lực mới cho tăng trưởng và sức mạnh mềm quốc gia!

10. Chuyển đổi số lĩnh vực văn hóa - mở rộng không gian sáng tạo, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng văn hóa của Nhân dân!

11. Chủ động hội nhập quốc tế, đẩy mạnh ngoại giao văn hóa, quảng bá hình ảnh Việt Nam ra thế giới!

12. Mỗi cán bộ, đảng viên nêu gương trong xây dựng đời sống văn hóa, chuẩn mực đạo đức và ứng xử văn minh!

13. Phát huy sức mạnh, bản lĩnh, trí tuệ của con người Việt Nam!

14. Phát huy tối đa giá trị và sức mạnh văn hóa, con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới!

N.Q.Chung (tổng hợp)

Thủ tướng Chính phủ giao Phó Bí thư Đảng uỷ, Phó Giám đốc Thường trực Nguyễn Hiệu điều hành hoạt động của ĐHQGHN

Ngày 27/02/2026, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 357/QĐ-TTg về việc giao điều hành hoạt động của Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đối với đồng chí Nguyễn Hiệu, Phó Bí thư Đảng uỷ, Phó Giám đốc Thường trực ĐHQGHN.

Theo Quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao đồng chí Nguyễn Hiệu, Phó Giám đốc ĐHQGHN điều hành hoạt động



Đồng chí Nguyễn Hiệu được giao điều hành hoạt động của ĐHQGHN theo Quyết định số 357/QĐ-TTg ngày 27/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ

của ĐHQGHN cho đến khi cấp có thẩm quyền kiện toàn chức danh Giám đốc ĐHQGHN theo quy định. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Cùng ngày, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 356/QĐ-TTg điều động đồng chí Hoàng Minh Sơn - Ủy viên Trung ương Đảng, Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về công tác tại Bộ Giáo dục và Đào tạo và giao quyền Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đồng chí Hoàng Minh Sơn trước khi đảm nhiệm cương vị Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN từng giữ nhiều vị trí quan trọng như: Hiệu trưởng Trường Đại

học Bách khoa Hà Nội, Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Bách khoa Hà Nội; Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trên các cương vị công tác, đồng chí luôn thể hiện tư duy đổi mới, quyết liệt trong chỉ đạo, góp phần thúc đẩy tự chủ đại học, chuyển đổi số trong giáo dục, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các lĩnh vực khoa học - công nghệ, kỹ thuật và công nghệ mũi nhọn.

Tại ĐHQGHN, đồng chí Hoàng Minh Sơn đã chỉ đạo xây dựng và triển khai chiến lược phát triển giai đoạn mới, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, đổi mới



mô hình quản trị đại học theo hướng tinh gọn, hiệu quả, hội nhập quốc tế, khẳng định vai trò đầu tàu, dẫn dắt hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

Việc đảm nhiệm cương vị quyền Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được kỳ vọng sẽ tiếp tục tạo động lực mạnh mẽ cho công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu

cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Việc giao quyền Bộ trưởng thể hiện sự tin tưởng của Đảng, Nhà nước đối với năng lực lãnh đạo, kinh nghiệm quản lý và những đóng góp nổi bật của đồng chí Hoàng Minh Sơn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

(Nguồn: Văn phòng ĐHQGHN)

Định hướng đột phá cho giai đoạn phát triển mới

Ngày 14/01/2026, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VII đã được tổ chức dưới sự chủ trì của Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN Hoàng Minh Sơn và Phó Bí Đảng ủy, Phó Giám đốc thường trực ĐHQGHN Nguyễn Huệ.

Hội nghị lần này có nhiệm vụ quan trọng là thảo luận, cho ý kiến và thông qua báo cáo công tác năm 2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Giám đốc; đồng thời xem xét, quyết định chương trình công tác, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2026, làm cơ sở để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn hệ thống.

Trong phát biểu định hướng thảo luận, đồng chí Hoàng Minh Sơn nhấn mạnh một số nội dung trọng tâm mà các đại biểu cần tập trung trí tuệ, trách nhiệm để

trao đổi, đóng góp ý kiến. Trước hết, cần sớm cụ thể hóa và tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các nghị quyết liên quan, bảo đảm được thể hiện đầy đủ trong chương trình hành động của ĐHQGHN, gắn với đặc thù và vai trò đầu tàu của một trung tâm đào tạo, nghiên cứu hàng đầu cả nước.

Năm 2025, ĐHQGHN đã triển khai hệ thống Kế hoạch chỉ tiêu KPIs trên các lĩnh vực trọng

tâm: đào tạo, khoa học - công nghệ, quốc tế hóa, phát triển đội ngũ, tài chính và chuyển giao tri thức. Đa số các nhóm chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, phản ánh nỗ lực toàn hệ thống trong việc thực hiện mục tiêu tự chủ đại học, nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu và uy tín quốc tế. Tuy nhiên, báo cáo cũng chỉ ra vẫn còn một số nhóm chỉ tiêu chưa đạt yêu cầu, chủ yếu do chậm tiến độ hoặc thiếu đồng đều giữa các đơn vị. Kết quả thực hiện kế hoạch chỉ tiêu KPI năm 2025 cho thấy ĐHQGHN giữ vững vị thế tiên phong trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam, với nhiều chỉ số vượt kế hoạch và các mô hình triển khai hiệu quả. Tuy nhiên, cần tăng cường tính đồng đều giữa các khối ngành, đặc biệt là khối xã hội, nhân văn và các viện nghiên cứu cơ bản, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, hội nhập quốc tế và tự chủ toàn diện giai đoạn 2026 - 2030.

Trong năm 2026, Đảng ủy ĐHQGHN tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm: hoàn thiện Quy chế tổ chức và hoạt động theo hướng tinh gọn bộ máy, phân cấp, phân quyền gắn với quản trị liên thông;

ban hành và triển khai chương trình thu hút, phát triển đội ngũ nhà khoa học, nhà quản lý xuất sắc; phát triển đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ; xây dựng các chính sách đột phá phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo gắn với doanh nghiệp theo Nghị quyết 57-NQ/TW; đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế, xây dựng mô hình tài chính bền vững, thúc đẩy chuyển đổi số và hoàn thiện hạ tầng số theo định hướng One VNU; đồng thời tăng tốc đầu tư xây dựng tại Khu đô thị ĐHQGHN Hòa Lạc, từng bước hình thành đô thị đại học xanh, thông minh, đáp ứng quy mô đào tạo 20.000 - 25.000 sinh viên chính quy...

Hội nghị cũng nghe, trao đổi, thảo luận và thông qua các báo cáo chuyên môn: Báo cáo kiểm điểm của Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Giám đốc ĐHQGHN năm 2025; Báo cáo công tác xây dựng Đảng năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2026; Báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2025; Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý IV năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm Quý I năm 2026; Chương trình công



tác của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN năm 2026; Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Đảng ủy ĐHQGHN năm 2026. Nhiều ý kiến nhấn mạnh yêu cầu điều chỉnh lộ trình thực hiện các đề án lớn theo hướng ưu tiên trọng tâm, bảo đảm tính khả thi, đồng thời tăng cường phối hợp liên ngành, phát huy vai trò dẫn dắt của ĐHQGHN trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

Kết luận hội nghị, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN Hoàng Minh Sơn nhấn mạnh rằng, trong năm 2026, trọng tâm lãnh đạo của Đảng bộ là tiếp tục đổi mới phương thức, tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, sát với thực tế, tránh hình thức. Việc lãnh đạo cần phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm và sản phẩm cụ thể; các đơn vị chủ động xây dựng nhiệm vụ dựa trên mục tiêu chiến lược đã đề ra, với tinh thần quyết tâm, quyết liệt để tạo

bước bứt phá trong triển khai các chủ trương, chính sách.

Đồng chí Bí thư cũng yêu cầu toàn hệ thống bám sát sáu trụ cột chiến lược: Quản trị tối ưu và kiến tạo, Hội tụ và phát triển nhân tài, Gắn kết nghiên cứu đỉnh cao với đào tạo tinh hoa, Tài chính vững mạnh, Công nghệ đồng bộ và hiện đại, Đô thị đại học - Công nghệ cao (Technopolis) Hòa Lạc.

Bí thư Đảng ủy Hoàng Minh Sơn bày tỏ, việc triển khai hiệu quả các trụ cột chiến lược và giải pháp sẽ tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững, nâng cao uy tín và vị thế của ĐHQGHN trên bản đồ giáo dục đại học khu vực và quốc tế, đồng thời góp phần kiến tạo đô thị đại học Hòa Lạc trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và công nghệ cao tiêu biểu của đất nước../.

Đức Phương

HỘP THƯ

Ban Biên tập *Tài liệu phục vụ sinh hoạt Đảng thường kỳ* xin trân trọng cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự cộng tác của các đồng chí.

Tin, bài cộng tác xin gửi về địa chỉ: Ban tuyên giáo Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội, qua địa chỉ thư điện tử: bantuyengiao_duvnu@vnu.edu.vn.

BAN BIÊN TẬP